

Số : 87/...../CV-RDP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

- Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN RANG ĐÔNG HOLDING**
 - Mã chứng khoán: **RDP**
 - Địa chỉ: 190 Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11, Tp. Hồ Chí Minh
 - Điện thoại liên hệ: (+84 028) 39692272-39696642 Fax: (+84 028) 36962843
 - Email: nhuarangdong@rdplastic.vn
- Nội dung thông tin công bố: **Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 04/04/2023 tại đường dẫn <http://rangdongholding.com.vn/quan-he-co-dong/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Đại diện tổ chức
NGƯỜI QUẢN LÝ CBTT

Bùi Đức Thiện

Nơi nhận:

- Như nơi gửi;
- Lưu.

Tài liệu đính kèm:

Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Rạng đông®

Since 1960

TÀI LIỆU

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2023**

Ngày 27/04/2023

Số: 72./CV-RDP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2023

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Rạng Đông Holding
V/v: Dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Hội Đồng Quản Trị (HĐQT) Công ty cổ phần Rạng Đông Holding trân trọng kính mời Quý Cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023, chi tiết như sau:

1. Thời gian và địa điểm:

- ✓ Thời gian bắt đầu khai mạc : 9h00 ngày 27/04/2023
- ✓ Địa điểm tổ chức: Lô (H1-H9), Đường số 8, Khu Công nghiệp Tân Đô, Xã Đức Hòa Hạ, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.

2. Thành phần tham dự:

Tất cả các Cổ đông theo Danh sách tổng hợp Người sở hữu chứng khoán đã được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam chốt quyền ngày 13/03/2023.

3. Nội dung cuộc họp:

Đính kèm theo thư mời.

4. Đăng ký tham dự hoặc ủy quyền tham dự:

Để việc tổ chức họp ĐHĐCĐ được chu đáo, Quý Cổ đông vui lòng xác nhận tham dự bằng điện thoại, fax, hoặc gửi Giấy ủy quyền tham dự về Văn phòng công ty (Bộ phận tiếp tân) 190 Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11, Tp.HCM. Điện thoại: 02839692272 – 02723777800 Fax: 02723777310 trước 16h00 ngày 24/04/2023. Giấy ủy quyền phải có chữ ký sống và có đóng dấu (nếu là tổ chức).

5. Tài liệu họp ĐHĐCĐ và mẫu Giấy ủy quyền:

Được đăng tải trên Website của Công ty tại địa chỉ <https://rangdongholding.com.vn/quan-he-co-dong/> từ ngày 05/04/2023.

6. Cổ đông hoặc Nhóm cổ đông sở hữu từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền kiến nghị các vấn đề đưa vào chương trình họp ĐHĐCĐ. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc.

Ghi chú:

Cổ đông khi tham dự Đại hội vui lòng mang theo bản chính Chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu và Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền) để Ban Tổ chức xác nhận tư cách Cổ đông tham dự Đại hội.

Trân trọng!

Thư
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *Th*



Hồ Đức Lam

Nơi nhận:

- UBCKNN, SGDHCM;
- Cổ đông;
- Lưu.



Rạng đông®

Since 1960

GIẤY ỦY QUYỀN

V/v Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
của Công ty cổ phần Rạng Đông Holding

Kính gửi : **CÔNG TY CỔ PHẦN RẠNG ĐÔNG HOLDING**

1. Bên Ủy quyền:

Tên Cổ đông (cá nhân/tổ chức):.....
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp ("GCNĐKDN")/ Giấy chứng nhận thành lập/ Số đăng ký sở hữu:
Ngày cấp : Nơi cấp :
Người đại diện theo pháp luật của Cổ đông là tổ chức:.....
Địa chỉ :
Tổng số cổ phần sở hữu :

2. Bên Được Ủy quyền:

2.1 Tên cá nhân/tổ chức :.....
Số CMND/CCCD/GCNĐKDN/Giấy chứng nhận thành lập:.....
Ngày cấp : Nơi cấp :
Người được ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ¹:.....

Hoặc :

2.2 Ủy quyền cho một trong các thành viên Hội đồng quản trị ("HĐQT") của Công ty cổ phần Rạng Đông Holding như sau: (Đánh dấu X vào một trong các ô sau đây)

- ☐ Ông Hồ Đức Lam – Chủ tịch HĐQT
☐ Ông Hồ Đức Dũng – Thành viên HĐQT
☐ Ông Hồ Văn Tuyên – Thành viên độc lập HĐQT
☐ Ông Nguyễn Trần Vinh – Thành viên độc lập HĐQT
☐ Ông Bùi Đắc Thiện – Thành viên HĐQT

3. Nội dung ủy quyền:

Bên Ủy quyền cho Bên Được Ủy quyền thực hiện (Đánh dấu X vào một trong các ô tương ứng):

- Số lượng cổ phần được ủy quyền:

☐ Toàn bộ ☐ Một phần² :.....

- Phạm vi ủy quyền:

☐ Tham dự ĐHĐCĐ ☐ Tham dự ĐHĐCĐ và thực hiện quyền biểu quyết

Bên Được Ủy quyền chỉ được thực hiện những công việc trong phạm vi được ủy quyền theo Giấy ủy quyền này và không được ủy quyền lại cho bất kỳ bên thứ ba nào.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi kết thúc ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

Ngàytháng năm 2023

Bên Ủy quyền

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

Bên Được Ủy quyền

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có))

¹Chỉ điền vào mục này nếu Bên được Ủy quyền là tổ chức

²Cung cấp số lượng cổ phần được ủy quyền.

Chữ ký



CHƯƠNG TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

(Kèm theo Thư mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023)

Thời gian: Lúc 09g00, ngày 27 tháng 04 năm 2023

Địa điểm: Lô (H1-H9), Đường số 8, Khu Công Nghiệp Tân Đô, Xã Đức Hòa Hạ, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An.

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
8h30 - 9h00	Đón khách	Ms Thảo
	Kiểm tra tư cách cổ đông	Ms Nường
9h00 - 9h15	I. Thủ tục khai mạc Đại hội đồng cổ đông	
	Khai mạc Đại hội, tuyên bố lý do và giới thiệu khách mời	Ms Thảo
	Báo cáo thẩm tra tư cách Cổ đông tham dự. Tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành	Ms Nường
	Bầu Chủ tịch đoàn, Ban Thư ký Đại hội	Ms Thảo
	- Thông qua Chương trình làm việc của Đại hội	Chủ tịch đoàn
	- Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội	Chủ tịch đoàn
	- Bầu Ban Kiểm phiếu	Chủ tịch đoàn
9h15 - 11h00	II. Các nội dung ĐHĐCĐ thảo luận, biểu quyết thông qua	
	1. Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2022	Chủ tịch
	2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023	Mr Thiên
	3. Báo cáo hoạt động của Ủy ban kiểm toán	Mr Tuyên
	4. Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán	Mr Luân
	5. Thông qua các Tờ trình :	Mr Luân
	+ Lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022	Mr Luân
	+ Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập	Mr Luân
	+ Thù lao Hội đồng quản trị và trích quỹ thưởng Hội đồng quản trị & Ban Điều hành năm 2023	Mr Luân
	+ Bổ sung ngành nghề kinh doanh	Ms Thương
	+ Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty	Ms Thương
	+ Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty	Ms Thương
	+ Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị	Ms Thương
	+ Quy chế ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2023-2028)	Ms Thương
	+ Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2023-2028)	Ms Thương
	+ Chủ trương M & A (Sáp nhập & Mua bán doanh nghiệp)	Mr Luân
	+ Chuyển nhượng quyền sử dụng đất	Mr Luân
	+ Phương án phát hành cổ phiếu ra công chúng lần đầu (IPO) tại Công ty cổ phần Nhựa Rang Đông Long An	Mr Luân
	+ Thời hạn, danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2023-2028)	Ms Thương
	+	
	6. Cổ đông bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2023-2028), bỏ phiếu biểu quyết. Chủ tịch đoàn điều hành việc thảo luận, nghi giải lao, lấy ý kiến biểu quyết của Cổ đông về các nội dung được trình bày tại đại hội.	Chủ tịch đoàn
	7. Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu và công bố kết quả	Ms Nường
11h00 – 11h20	III. Thủ tục kết thúc ĐHĐCĐ	
	1. Thông qua Biên bản và Nghị quyết của Đại hội	Ms Thương
	2. Ra mắt Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2023-2028)	HĐQT
	2. Bế mạc Đại hội	Chủ tịch đoàn

Handwritten signature/initials.

Số: 55./CV-RDP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 03 năm 2023

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Công ty cổ phần Rạng Đông Holding;
- Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các Cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền của các Cổ đông (Cổ đông/Đại diện cổ đông) tham gia Đại hội, điều kiện, thủ tục tiến hành Đại hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cổ đông/Đại diện cổ đông có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Cổ đông

1. Điều kiện tham dự:

Là các Cổ đông/Đại diện cổ đông có tên trong danh sách Cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội.

2. Quyền của các Cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

- Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông;
- Được ủy quyền bằng văn bản cho người đại diện thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông;
- Ban Tổ chức Đại hội sẽ thông báo công khai toàn bộ nội dung chương trình Đại hội. Tất cả Cổ đông đủ điều kiện được tham gia ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền của mình. Tất cả các ý kiến đều được đưa ra thảo luận tại Đại hội;
- Cổ đông/Đại diện cổ đông khi dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo Giấy tờ tùy thân (CCCD/CMND hoặc hộ chiếu, ...) và Giấy ủy quyền (đối với Đại diện cổ đông), xuất trình với Ban Thẩm tra tư cách cổ đông và được nhận một Thẻ biểu quyết (ghi tên Cổ đông, mã cổ đông, số cổ phần sở hữu, số cổ phần đại diện, số cổ phần được quyền biểu quyết của Cổ đông hoặc Đại diện cổ đông tham dự Đại hội). Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết bằng tổng số cổ phần sở hữu và số cổ phần đại diện ủy quyền (nếu có);
- Tại Đại hội, các Cổ đông/Đại diện cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua từng nội dung bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết;
- Các Cổ đông/Đại diện cổ đông có quyền đưa ra ý kiến của mình về các nội dung của Đại hội tại phần thảo luận theo sự điều hành của Chủ tọa;
- Các Cổ đông/Đại diện cổ đông tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến phải:
 - + Được sự chấp thuận của Chủ tọa;

+ Nội dung phát biểu phải ngắn gọn và phù hợp với chương trình Đại hội. Nếu quá 10 phút, Chủ tọa được quyền xem xét yêu cầu không được tiếp tục kéo dài để dành thời gian cho các Cổ đông khác và chương trình của Đại hội;

+ Không phát biểu lặp lại các nội dung đã phát biểu trước đó.

- Cổ đông/Đại diện cổ đông đến dự Đại hội muốn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để Cổ đông/Đại diện cổ đông đăng ký và hiệu lực của các nội dung đã biểu quyết sẽ không bị ảnh hưởng.

3. Nghĩa vụ của các Cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội:

- Các Cổ đông/Đại diện cổ đông khi tham dự Đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban Thẩm tra tư cách cổ đông;

- Trong thời gian tiến hành Đại hội, Cổ đông/Đại diện cổ đông phải tuân thủ theo sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội

1. Ban Thẩm tra tư cách cổ đông do Ban Tổ chức chỉ định;

2. Ban Thẩm tra tư cách cổ đông thẩm tra tư cách Cổ đông/Đại diện cổ đông dự họp; phát các tài liệu và Thẻ biểu quyết cho Cổ đông/Đại diện cổ đông; báo cáo trước Đại hội về kết quả thẩm tra tư cách Cổ đông/Đại diện cổ đông dự Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội

1. Ban Tổ chức Đại hội giới thiệu Danh sách Chủ tịch đoàn, Thư ký Đại hội và lấy ý kiến biểu quyết của Đại hội;

2. Chủ tịch đoàn có quyền quyết định về trình tự, thủ tục và các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội;

3. Chủ tịch đoàn có thể hoãn họp Đại hội khi có sự nhất trí hoặc khi có yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông theo quy định pháp luật;

4. Chủ tịch đoàn hoặc Thư ký Đại hội có thể tiến hành các hoạt động mà họ thấy cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự;

5. Ngoài ra, Chủ tịch đoàn Đại hội thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ của Công ty cổ phần Rạng Đông Holding;

6. Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản của Đại hội đồng cổ đông. Biên bản và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và lưu giữ tại Công ty.

Điều 6. Quyền hạn và nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Chủ tịch đoàn giới thiệu Ban Kiểm phiếu và lấy ý kiến biểu quyết tại Đại hội;

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Giám sát việc biểu quyết của các Cổ đông/Đại diện cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung để Chủ tịch đoàn thông báo trước Đại hội.

Chương III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7. Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số Cổ đông/Đại diện cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

Điều 8. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Với mỗi vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông, Chủ tịch đoàn sẽ đề nghị thực hiện biểu quyết 03 lần theo trình tự sau:

- Lần thứ nhất: Biểu quyết tán thành;

- Lần thứ hai: Biểu quyết không tán thành;

- Lần thứ ba: Biểu quyết có ý kiến khác.

Mỗi Cổ đông/Đại diện cổ đông chỉ được biểu quyết 01 lần (*tán thành hoặc không tán thành hoặc ý kiến khác*) đối với cùng một vấn đề cần biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

Việc xác định tỷ lệ biểu quyết mỗi vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo hình thức tính bằng số điểm biểu quyết. Một (01) cổ phần được quyền biểu quyết khi tham gia biểu quyết được tính bằng một (01) điểm biểu quyết.

2. Nguyên tắc thông qua: Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả Cổ đông/Đại diện cổ đông dự họp tán thành

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;
- đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;

Các nội dung khác được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả Cổ đông/Đại diện cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm 4 chương 9 điều, được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Rạng Đông Holding ngày .27. tháng .04. năm 2023. *Được*

Chữ
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

HỒ ĐỨC LAM



Nơi nhận:

- Cổ đông;
- UBCKNN; SGDHCM;
- Lưu.

Số: 71/CV-RDP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2023

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ QUẢN TRỊ VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VÀ TỪNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022**

Kính gửi: Quý vị Cổ đông

Mức tăng trưởng bình quân ba năm (2020-2022) của Việt Nam chỉ đạt từ 4,28% đến 4,45%, thấp hơn nhiều so với mức tăng trưởng bình quân của 5 năm trước đó (2015-2019) là 7,09%. Tuy nhiên, trong bối cảnh đại dịch CoViD-19, xung đột vũ trang Nga-Ukraine, suy thoái và lạm phát toàn cầu ở mức cao ảnh hưởng nghiêm trọng tới mọi lĩnh vực của nền kinh tế, khiến sản xuất bị đình trệ, chuỗi cung ứng đứt gãy, các chỉ số chính của nền kinh tế đều sụt giảm, sức mua của người dân giảm mạnh, đời sống bị ảnh hưởng nghiêm trọng, tỷ lệ thất nghiệp tăng cao, mức tăng này được đánh giá là thành công, đưa Việt Nam nằm trong nhóm tăng trưởng kinh tế cao của thế giới.

Sản xuất công nghiệp năm 2022 đang trên đà phục hồi và phát triển, tuy nhiên có xu hướng tăng chậm lại từ tháng 10/2022. Bên cạnh một số ngành vẫn duy trì tăng trưởng cao và ổn định, thì có một số ngành có xu hướng tăng trưởng chậm, thậm chí tăng trưởng âm do phải đối mặt với những khó khăn khi đơn hàng sụt giảm, chi phí đầu vào cao, giá một số mặt hàng dịch vụ tăng, thiếu hụt nguồn cung nguyên vật liệu. Ngành sản xuất các sản phẩm từ cao su và plastic có mức tăng thấp và giảm liên tục từ các tháng đầu năm. Các tháng cuối năm, ngành này phải đối mặt với nhiều khó khăn như sức mua giảm, giá nguyên, nhiên liệu, dịch vụ logistics, chi phí lao động tăng, ước cả năm 2022 giảm 6,6% so với cùng kỳ (xu hướng giảm từ năm 2021 với mức giảm 4,2%, trong khi đó, năm 2020 tăng 8,4% và năm 2019 tăng 11,6%).

Đối mặt với thị trường đầy biến động, Ban Lãnh đạo, Ban Điều hành và toàn thể cán bộ nhân viên Công ty đã năng động, sáng tạo, biến nguy thành cơ, chuyển đổi và hoàn thiện mô hình kinh doanh phù hợp, đầu tư trang thiết bị máy móc hiện đại, kiện toàn cơ cấu tổ chức, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, giữ vững và phát huy văn hóa doanh nghiệp. Đồng thời, Công ty đã tập trung giữ vững và nâng cao chất lượng sản phẩm “Luôn luôn tốt hơn”, củng cố thị trường truyền thống và phát triển thị trường, khách hàng mới. Năm 2022, doanh thu thuần: 2.840.535.677.462 tỷ đồng, đạt 102% kế hoạch.

Với nỗ lực tuyệt vời Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, quy mô tăng trưởng phù hợp với diễn biến thị trường và nền kinh tế, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, đảm bảo đầy đủ quyền lợi của cổ đông và người lao động.

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

1. Về thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Doanh thu thuần	tỷ đồng	2.771.334.819.017	2.840.535.677.462	102%
2	Tổng chi phí	tỷ đồng	2.713.118.312.724	2.827.997.735.711	104%
3	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	58.216.506.293	12.537.941.751	22%

Doanh thu thuần năm 2022 tăng 102% so với kế hoạch. Tuy nhiên lợi nhuận sau thuế chỉ đạt 12.537.941.751 tỷ đồng, đạt 22% kế hoạch. Nguyên nhân: sức mua giảm, giá nguyên, nhiên

liệu, vật liệu, dịch vụ logistics, chi phí lao động tăng. Ngoài ra chính sách hỗ trợ, đồng hành cùng khách hàng trong bán hàng như tăng hạn mức công nợ, kéo dài thời hạn thu tiền, tăng dự trữ hàng hóa cũng góp phần giảm hiệu quả sản xuất.

2. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2022

Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức 20 cuộc họp thông qua các nội dung trong thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT	05/01/2022	Triển khai thực hiện phương án và thông qua hồ sơ phát hành cổ phiếu cho CBCNV theo chương trình ESOP	100%
2	02/NQ-HĐQT	27/01/2022	Điều chỉnh ngành nghề kinh doanh	100%
3	03/NQ-HĐQT	16/02/2022	Kết quả phát hành cổ phiếu ESOP sau khi hết hạn đăng ký và nộp tiền mua - Xử lý số lượng cổ phiếu ESOP không chào bán hết	100%
4	04/NQ-HĐQT	22/02/2022	Đăng ký tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding	100%
5	05/NQ-HĐQT	25/02/2022	Gia hạn họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
6	06/NQ-HĐQT	14/03/2022	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022	100%
7	07/QĐ-HĐQT	30/03/2022	Miễn nhiệm chức danh Phụ trách Bộ phận Kiểm toán nội bộ Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding	100%
8	08/QĐ-HĐQT	30/03/2022	Bổ nhiệm chức danh Phụ trách Bộ phận Kiểm toán nội bộ Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding	100%
9	09/NQ-HĐQT	12/04/2022	Miễn nhiệm, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding	100%
10	10/NQ-HĐQT	13/05/2022	Phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding	100%
11	11/QĐ-HĐQT	13/05/2022	Miễn nhiệm Người phụ trách quản trị công ty kiêm nhiệm Thư ký công ty Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding	100%
12	12/QĐ-HĐQT	13/05/2022	Bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty kiêm nhiệm Thư ký công ty Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding	100%
13	13/QĐ-HĐQT	31/05/2022	Miễn nhiệm Người đại diện theo pháp luật Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding	100%
14	14/QĐ-HĐQT	31/05/2022	Miễn nhiệm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding	100%
15	15/QĐ-HĐQT	31/05/2022	Bổ nhiệm Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding	100%
16	16/NQ-HĐQT	31/05/2022	Kết quả sản xuất kinh doanh Quý 1/2022 và giải pháp cho Quý 2/2022	100%

17	17/NQ-HĐQT	13/06/2022	Lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding niên độ 2022	100%
18	18/QĐ-HĐQT	16/06/2022	Hủy bỏ Quyết định số:13/QĐ-HĐQT ngày 31/05/2022 và miễn nhiệm chức vụ Người đại diện pháp luật đối với Ông Hà Thanh Thiên	100%
19	19/NQ-HĐQT	16/06/2022	Tạm ngừng hoạt động Chi nhánh Công ty tại Hà Nội từ 21/06/2022 đến 20/06/2023	100%
20	20/NQ-HĐQT	29/06/2022	Sơ kết tháng 05/2022 và giải pháp	100%
21	21/NQ-HĐQT	05/08/2022	Sơ kết tháng 06/2022 và giải pháp	100%
22	22/QĐ-HĐQT	31/08/2022	Ban hành Quy chế Công bố thông tin Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding	100%
23	23/NQ-HĐQT	06/09/2022	Sơ kết tháng 07/2022 và giải pháp	100%
24	24/NQ-HĐQT	26/10/2022	Kết quả sản xuất kinh doanh Quý 3/2022 và giải pháp cho Quý 4/2022	100%

3. Về hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị

Trong năm 2022 Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp hàng tháng, quý đánh giá tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư... và xây dựng giải pháp phù hợp cho từng giai đoạn. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo kịp thời, giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Điều hành trong việc tổ chức, điều hành thực hiện các mục tiêu và kế hoạch đề ra; quản lý và vận hành Công ty theo thông lệ quản trị tốt nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông; đảm bảo sử dụng dòng tiền hợp lý cho các hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư; thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với người lao động, tạo được niềm tin của người lao động đối với Công ty.

Từng thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và quy định của pháp luật, đảm bảo hiệu quả hoạt động chung của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị đã phân công cụ thể từng thành viên Hội đồng quản trị phụ trách giám sát từng mảng công việc. Các thành viên Hội đồng quản trị luôn nâng cao vai trò và trách nhiệm, hoàn thành công việc được giao, kịp thời tham mưu và đưa ra phương án giải quyết nhằm nâng cao hiệu quả quản trị và đóng góp vào sự phát triển của Công ty.

4. Đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị

Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding trong năm 2022 đã được tổ chức, triển khai tuân thủ Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và quy định của pháp luật hiện hành.

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị đã được triệu tập và thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ Công ty. Thông báo mời họp và các tài liệu họp đã được gửi đầy đủ cho các thành viên Hội đồng quản trị. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập đầy đủ, đúng quy định.

Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đều phù hợp với quy định của pháp luật và chiến lược phát triển của Công ty.

5. Hoạt động của Ủy ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị

Trong năm 2022 Ủy ban Kiểm toán đã thực hiện đầy đủ, kịp thời theo đúng chức năng nhiệm vụ quy định tại Quy chế hoạt động của Ủy ban Kiểm toán. Ủy ban đã đưa ra nhiều kiến nghị, đề xuất những nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty và tham mưu cho Hội đồng quản trị quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị. Cụ thể:

- Giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính của công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của công ty;

- Rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro;

- Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của HĐQT hoặc Đại hội đồng cổ đông;

- Quản lý về chuyên môn bộ phận kiểm toán nội bộ của công ty;

- Kiến nghị công ty kiểm toán độc lập, mức thù lao và điều khoản liên quan trong hợp đồng với công ty kiểm toán để Hội đồng quản trị xem xét thông qua;
- Theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán, đặc biệt trong trường hợp công ty có sử dụng các dịch vụ phi kiểm toán của bên kiểm toán;
- Giám sát nhằm bảo đảm công ty tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của công ty.

Ủy ban kiểm toán được quyền tiếp cận các tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của Công ty, trao đổi với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác để thu thập thông tin phục vụ hoạt động của Ủy ban kiểm toán; có quyền yêu cầu đại diện công ty kiểm toán được chấp thuận tham dự và trả lời các vấn đề liên quan đến báo cáo tài chính kiểm toán tại các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán; lập báo cáo gửi Hội đồng quản trị khi phát hiện thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác không thực hiện đầy đủ trách nhiệm quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ công ty.

6. Kết quả giám sát với Ban Điều hành

Công tác giám sát tuân thủ các chỉ đạo của Hội đồng quản trị được chú trọng, đảm bảo việc triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết, quyết định, chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Giám sát hoạt động điều hành, quản lý của Ban Tổng giám đốc nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Giám sát việc thực hiện các dự án do Công ty làm chủ đầu tư. Giám sát việc xây dựng nguồn nhân lực và tính hiệu quả của mô hình tổ chức.

Năm 2022 Hội đồng quản trị đánh giá cao sự chủ động, linh hoạt, quyết tâm cao của Ban Điều hành trong việc tổ chức triển khai các phương án kinh doanh, đồng thời thực hiện tốt công tác quản trị nội bộ giúp Công ty hoàn thành tốt các chỉ tiêu, đi theo đúng chiến lược đề ra trước những diễn biến phức tạp và tác động của tình hình kinh tế khó khăn.

Hội đồng quản trị chỉ đạo và giám sát Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện và triển khai các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể:

- Hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán, Báo cáo tài chính quý (1,2,3,4) năm 2022, Báo cáo tài chính bán niên 2022 đã được soát xét, Báo cáo thường niên năm 2022, Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2021, Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng năm 2022 và năm 2022.

- Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 vào ngày 07/05/2022 tại Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính niên độ 2022 là Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt

- Giám sát việc điều chỉnh Điều lệ, Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp phù hợp với việc thay đổi vốn, thông tin đăng ký ngành nghề kinh doanh của Công ty tuân thủ theo pháp luật quy định.

- Bổ nhiệm và miễn nhiệm nhân sự cấp cao, điều chuyển về các vị trí chủ chốt giúp cho việc điều hành và quản lý tại các Công ty thành viên được giám sát chặt chẽ.

- Triển khai và giám sát tiến độ thi công nhà máy Rạng Đông Healthcare tại Khu Công nghiệp Tân Đông, Long An.

7. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty, giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

Stt	Tên tổ chức / cá nhân	Mối quan hệ liên quan	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An	Công ty con	RDP bán: 305,134,548,044 VNĐ RDP mua: 696,876,245,043 VNĐ	
2	Công ty cổ phần Tiếp Vận Song Dũng	Công ty liên kết	RDP bán: 250,000,000 VNĐ RDP mua: 1,249,236,500 VNĐ	
3	Công ty cổ phần Trading Rạng Đông	Công ty con	RDP bán: 555,085,478,495 VNĐ RDP mua: 3,321,050,396 VNĐ	

4	Công ty cổ phần Rạng Đông Films	Công ty con	RDP bán: 1,135,710,726,534 VNĐ RDP mua: 11,743,372,000 VNĐ	
5	Công ty cổ phần Rạng Đông Healthcare	Công ty liên kết	RDP bán: 2,939,250,287 VNĐ	
6	Ông Hồ Đức Lam	CT HĐQT	Cho RDP vay 50,591,902,007 VNĐ	

8. Về chi trả cổ tức năm 2021

Công ty không chi trả cổ tức năm 2021 theo phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông.

9. Về thù lao Hội đồng quản trị và trích quỹ thưởng Ban Điều hành năm 2022, lương Ban Điều hành

- Việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị năm 2022 tuân thủ theo phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông.

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Ông Hồ Đức Lam	Chủ tịch	80.000.000	
2	Ông Hồ Đức Dũng	Thành viên	40.000.000	
3	Ông Hồ Văn Tuyên	Thành viên độc lập	40.000.000	
4	Ông Nguyễn Trần Vinh	Thành viên độc lập	40.000.000	
5	Bà Lê Thị Thanh Thủy	Thành viên	10.000.000	Miễn nhiệm từ ngày 07/05/2022
6	Ông Bùi Đắc Thiện	Thành viên	30.000.000	Bổ nhiệm từ ngày 07/05/2022

Tổng cộng: 240.000.000 đồng.

- Việc chi trả thu nhập của Ban Điều hành năm 2022.

Stt	Ban Điều hành	Chức vụ	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Ông Hà Thanh Thiên	Tổng giám đốc	366.654.900	Bổ nhiệm từ ngày 01/06/2022
2	Ông Hồ Đức Dũng	Tổng giám đốc	100.000.000	Miễn nhiệm từ ngày 01/06/2022
3	Ông Trần Minh Dũng	Phó Tổng giám đốc	60.000.000	

Tổng cộng: 526.654.900 đồng

- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 Công ty không trích quỹ thưởng Ban Điều hành năm 2022.

10. Về lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho niên độ tài chính năm 2022

Ngày 13/06/2022 căn cứ ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã phê duyệt lựa chọn Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty niên độ 2022.

11. Về điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh

Công ty hoàn thành thủ tục điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh. Giấy Xác nhận số 409400/22 ngày 06/07/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh xác nhận thông tin của doanh nghiệp đã được cập nhật vào Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp.

Căn cứ công văn số:1062/UBCK-PTTT ngày 04/03/2022 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty tại mức 50% đầy đủ, hợp lệ theo quy định tại Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán. Ngày 05/03/2022 Công ty đã công bố thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding là 50%, thực hiện hoạt động kinh doanh theo đúng phạm vi đăng ký kinh doanh và các quy định pháp luật có liên quan, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tỷ lệ sở hữu nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

12. Về tăng vốn điều lệ

Ngày 08/03/2022 Công ty hoàn tất việc tăng vốn điều lệ từ 476.405.860.000 đồng lên 490.698.030.000 đồng sau khi hoàn thành phát hành cổ phiếu ESOP 2021 (Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thay đổi lần thứ 18).

13. Về sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Công ty hoàn tất thủ tục đăng ký/thông báo, công bố thông tin theo quy định của pháp luật toàn bộ nội dung của bản Điều lệ công ty cập nhật trong ngày 07/05/2022.

14. Về phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động tại công ty

Năm 2022 kinh tế Việt Nam gặp nhiều khó khăn: đơn hàng sụt giảm, chi phí đầu vào ở mức cao, thiếu hụt nguồn cung nguyên, vật liệu,... Xuất, nhập khẩu cũng chững lại. Lạm phát tăng 3,15% so với năm 2021. Công ty không thực hiện phát hành cổ phiếu ESOP.

15. Về phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu

Hoạt động kinh doanh vẫn còn lỗ lũy kế nên Công ty không thực hiện phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.

16. Về phát hành trái phiếu chuyển đổi

Thị trường trái phiếu còn nhiều bất cập. Ngày 16/09/2022 Chính phủ ban hành Nghị định 65/2022/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 153/2020/NĐ-CP quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế. Công ty không thực hiện phát hành trái phiếu chuyển đổi.

17. Về chuyển hình thức thuê đất từ Nhà nước cho thuê đất, trả tiền thuê đất hàng năm sang Nhà nước cho thuê đất, trả tiền thuê đất một lần và chuyển nhượng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu công trình xây dựng gắn liền với đất

Công ty đang triển khai tại Sở Tài nguyên và môi trường Thành phố Hồ Chí Minh.

18. Về phát hành cổ phiếu riêng lẻ tại Công ty cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An.

Ngày 17/08/2022 Công ty cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An hoàn tất việc tăng vốn điều lệ từ 250.000.000.000 đồng lên 350.000.000.000 đồng sau khi hoàn thành phát hành cổ phiếu riêng lẻ (Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thay đổi lần thứ 8).

19. Về phát hành cổ phiếu riêng lẻ tại Công ty Cổ phần Rạng Đông Films

Ngày 19/08/2022 Công ty cổ phần Rạng Đông Films hoàn tất việc tăng vốn điều lệ từ 180.000.000.000 đồng lên 230.000.000.000 đồng sau khi hoàn thành phát hành cổ phiếu riêng lẻ (Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, thay đổi lần thứ 3).

II. ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2023:

1. Định hướng:

Năm 2023 Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding nỗ lực phấn đấu vượt qua thách thức, khó khăn, tiếp tục phát triển ổn định, vững mạnh, an toàn, hiệu quả, định hướng chính như sau:

- Nâng cao quản lý và vận hành Công ty theo thông lệ quản trị tốt;
- Triển khai chiến lược xây dựng, áp dụng các hệ thống quản lý ISO vào kiểm soát và quản lý chất lượng. Nâng cao hình ảnh thương hiệu;
- Xây dựng và phát triển các Công ty thành viên với ngành nghề sản xuất kinh doanh chuyên biệt dưới sự giám sát chặt chẽ và hỗ trợ hiệu quả từ Tập đoàn;
- Nhà máy Rạng Đông Healthcare tại Khu Công nghiệp Tân Đô (Long An), diện tích 8,28 ha, tổng vốn đầu tư 850 tỷ đồng, chuyên sản xuất vật tư tiêu hao y tế với công suất hơn 600 tỷ/năm, đi vào hoạt động vận hành giai đoạn 1 đạt hiệu quả;
- Tăng cường hợp tác chiến lược với Công ty Medline Industries, INC Medline (USA) phấn đấu trở thành nhà sản xuất sản phẩm nhựa y tế lớn nhất Việt Nam;
- Tăng trưởng doanh thu và khai thác thêm thị trường xuất khẩu trong mảng bao bì mềm, giả da, tôn ván và đặc biệt là sản phẩm tiêu hao ngành y tế;
- Tiếp cận nhà đầu tư chiến lược và nhà đầu tư cá nhân, M&A Công ty cổ phần Rạng Đông Film và Công ty cổ phần Rạng Đông Healthcare;
- Tiếp cận các nguồn vốn vay từ các ngân hàng và các gói hỗ trợ tín dụng lãi suất thấp của chính phủ hỗ trợ doanh nghiệp trong năm 2023;
- Xây dựng kế hoạch đưa Công ty cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An lên sàn chứng khoán;
- Triển khai áp dụng chuyển đổi số trong việc quản lý cũng như khai thác và sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý tiên tiến như phần mềm SAP ERP, phần mềm Microsoft Office 365 đang sử dụng;
- Đẩy mạnh công tác đào tạo và truyền thông nội bộ, kiện toàn bộ máy vận hành sản xuất kinh doanh trong doanh nghiệp.

2. Giải pháp thực hiện:

Căn cứ vào định hướng chiến lược, tình hình thị trường và yêu cầu phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty tập trung một số nhóm giải pháp chính như sau:

R&D và Sản xuất:

- Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, đáp ứng yêu cầu khách hàng tiềm năng và tạo động lực tăng trưởng;
- Đầu tư công nghệ mới, hiện đại, mở rộng sản xuất với các nhà máy có quy mô lớn đạt chuẩn quốc tế;
- Nghiên cứu sản xuất nguyên liệu từ nguồn nhựa tái sinh, góp phần bảo vệ môi trường;
- Khai thác tối ưu, nâng cao năng suất máy móc thiết bị;
- Cải tiến công thức và chất lượng sản phẩm để nâng cao tính cạnh tranh;
- Quản lý và kiểm soát định mức phí hao nguyên vật liệu, điện, nước;
- Quản lý khoán quỹ lương và định biên lao động theo từng công đoạn sản xuất;
- Tổ chức đào tạo nâng cao tay nghề cho cán bộ nhân viên.

Bán hàng và Marketing:

- Xây dựng chương trình marketing, phát triển thương hiệu và chính sách bán hàng hiệu quả, phát triển chuỗi sản phẩm mới đáp ứng yêu cầu khách hàng, đặc biệt là các sản phẩm y tế, sản phẩm tiềm năng;
- Tham gia vào chuỗi cung ứng cho các Tập đoàn đa quốc gia hàng đầu thế giới như Tập đoàn Samsung, Apple,...;
- Tăng cường hợp tác chiến lược với Công ty Medline Industries, INC Medline (USA);
- Phát triển khách hàng và thị trường truyền thống. Khai phá khách hàng, thị trường tiềm năng nhằm tối ưu giá trị;
- Phát triển và khai thác thị trường xuất khẩu đặc biệt là mảng bao bì mềm và mảng sản phẩm vật tư tiêu hao y tế;
- Thực hiện đào tạo kỹ năng bán hàng cho nhân viên bán hàng.

Chuỗi cung ứng:

- Tìm kiếm và phát triển nguồn nguyên liệu đa dạng với giá cạnh tranh. Phát triển nguồn cung ứng nguyên liệu trong nước đảm bảo chất lượng;
- Thực hiện đàm phán với các đối tác, nhà cung cấp về các điều khoản thanh toán và tiến độ thanh toán hợp lý hơn;
- Kiểm soát vận hành kế hoạch cung ứng nguyên liệu, vật tư sản xuất nhằm đáp ứng tốt tiến độ giao hàng.

Tài chính - Kế toán và Đầu tư:

- Tái cấu trúc, cơ cấu công ty, phòng ban để tinh giảm định biên và nâng cao năng suất làm việc;
- Xem xét các chính sách tài chính và thuế của nhà nước để đề xuất các ý kiến lên nhà nước, giảm bớt tác động lên lợi nhuận và hoạt động của doanh nghiệp;
- Không đầu tư thêm máy móc thiết bị, rà soát các máy móc thiết bị không còn hữu dụng để thanh lý và chuyển mục đích sử dụng thu dòng tiền;
- Tăng cường hiệu quả sử dụng vốn lưu động và hoạt động tài chính nhằm nâng cao khả năng luân chuyển hàng tồn kho, khả năng thanh khoản;
- Huy động vốn hiệu quả, chi phí thấp nhằm gia tăng thanh khoản, hiệu quả hoạt động kinh doanh;
- Rà soát chi phí để đảm bảo sử dụng ngân sách hiệu quả;
- Đảm bảo cân đối dòng tiền trong hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn Tập đoàn;
- Xây dựng và kiểm soát kế hoạch ngân sách năm 2023, hỗ trợ Ban Điều hành thực hiện đúng chỉ tiêu đã cam kết với cổ đông;
- Khai thác và sử dụng hiệu quả phần mềm SAP ERP, công cuộc chuyển đổi số đang áp dụng và triển khai.

Quản trị điều hành chung:

- Nâng cao năng lực quản trị điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành;
- Tổ chức đào tạo và huấn luyện cán bộ nhân viên.

Năm 2022 khó khăn lớn nhưng chúng ta tự hào đã vượt qua khó khăn và gặt hái được

những thành công nhất định. Đây là kết quả của sự nỗ lực rất lớn từ Ban Lãnh đạo, Ban Điều hành và toàn thể cán bộ nhân viên của Công ty.

Năm 2023 vẫn sẽ là một năm đầy khó khăn, thách thức. Với kết quả đã đạt được cùng sự quyết tâm, đoàn kết, sáng tạo Chúng tôi hoàn toàn tin tưởng sẽ hoàn thành những kế hoạch, mục tiêu đề ra.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn Quý vị Cổ đông!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



HỒ ĐỨC LAM

Nơi nhận:

- Như trên;
- TV HĐQT;
- UBKT;
- Ban TGD;
- Lưu.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

Kính thưa: Quý Cổ đông

Hậu quả của năm 2021, dịch bệnh CoViD-19 bùng phát đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tất cả các quốc gia trên thế giới, nền kinh tế toàn cầu rơi vào suy thoái nghiêm trọng và kéo dài qua năm 2022, 2023. Việt Nam cũng không ngoại lệ, nền kinh tế tăng trưởng ở mức thấp so với tiềm năng. Song, Chính phủ đã có nhiều giải pháp & chính sách tài khoá, an sinh xã hội một cách quyết liệt, kịp thời nhằm thúc đẩy nền kinh tế vượt qua nhiều khó khăn, thách thức. Nhờ vậy, Việt Nam đạt mức tăng trưởng GDP là 8.02%, nằm trong nhóm các nước tăng trưởng kinh tế cao trên thế giới.

Trước tình hình diễn biến thị trường đầy biến động và phức tạp, nguyên vật liệu đầu vào khan hiếm, tăng giá & nhu cầu sản phẩm đầu ra tụt giảm rất lớn – Nền ngay từ đầu năm 2022, Hội đồng quản trị và Ban Điều hành đã chủ động, linh hoạt đưa ra nhiều giải pháp và hành động để ứng phó và đảm bảo phát triển sản xuất kinh doanh hiệu quả.

Kết quả năm 2022, doanh thu thuần đạt 2.840 tỷ đồng, đạt 102% kế hoạch, tạo công ăn việc làm ổn định cho cán bộ nhân viên.

Năm 2022, mặc dù gặp nhiều khó khăn về tài chính, nhưng Ban Lãnh đạo Công ty vẫn kiên định với chiến lược phát triển lĩnh vực sản xuất, kinh doanh các sản phẩm, vật tư tiêu dùng thuộc lĩnh vực y tế bằng cách đẩy nhanh tiến độ & hoàn thành việc xây dựng, lắp đặt máy móc thiết bị, đi vào sản xuất thử đối với khu liên hợp sản xuất sản phẩm cho ngành y tế, với diện tích 8,28 ha, tổng vốn đầu tư 850 tỷ đồng cũng ngay tại Khu Công nghiệp Tân Đông, Long An.

Chúng tôi, xin báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty như sau:

I. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2022	Năm 2021	Tỷ lệ (%) Năm 2022 / Năm 2021
1	Tổng doanh thu	đồng	2.862.075.156.591	2.721.143.077.946	105%
2	Doanh thu thuần	đồng	2.840.535.677.462	2.711.376.159.826	105%
3	Tổng chi phí	đồng	2.819.358.161.251	2.658.541.224.906	106%
4	Lợi nhuận gộp	đồng	228.534.488.420	223.493.197.941	102%
5	Lợi nhuận trước thuế	đồng	21.177.516.211	52.834.934.920	40%
6	Lợi nhuận sau thuế	đồng	12.537.941.751	37.728.816.004	33%
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	163	693	24%

So sánh thực hiện năm 2022 với kế hoạch năm 2022:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Tỷ lệ (%) TH/KH
1	Doanh thu thuần	đồng	2.771.334.819.017	2.840.535.677.462	102%
2	Tổng chi phí	đồng	2.713.118.312.724	2.827.997.735.711	104%
3	Lợi nhuận sau thuế	đồng	58.216.506.293	12.537.941.751	22%

+ Doanh thu thuần năm 2022 đạt 2.840 tỷ đồng, tăng 2% so với kế hoạch.

+ Lợi nhuận sau thuế 12 tỷ đồng, đạt 22% kế hoạch đề ra.

- Nguyên nhân khách quan: Diễn biến bất ổn của thị trường; giá nguyên liệu biến động phức tạp, chuỗi cung ứng bị đứt gãy; nhu cầu sử dụng & tiêu dùng của thị trường xuất khẩu & nội địa đều sụt giảm 30-50% so với kế hoạch; thị trường nội địa cạnh tranh rất khốc liệt.

- Nguyên nhân nội tại: Công ty ưu tiên đẩy nhanh luân chuyển hàng tồn kho để có doanh thu và dòng tiền nên lợi nhuận không đạt được kế hoạch đề ra.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

1. Bối cảnh chung năm 2023:

- Dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam khoảng (6,8-7,5) %, lạm phát khoảng 4.5%.

- Dự báo: Ngành nhựa tại thị trường Mỹ, EU, Nhật Bản tăng đơn hàng nhập khẩu từ các nhà cung ứng Việt Nam do các thị trường này đang khó khăn trong sản xuất ngành nhựa và giá tăng. Dự kiến đến năm 2035 tỷ lệ nhựa trong máy móc (ô tô, xe máy...) nâng lên 35%. Tới đây Hoa Kỳ sẽ mở nhà máy lắp ráp máy bay tại Việt Nam, là cơ hội tốt cho các nhà sản xuất, cung ứng trong ngành nhựa.

- Dự báo trong năm 2023 nhờ vào sự phục hồi tăng trưởng của kinh tế vĩ mô, nhu cầu tiêu dùng xã hội cũng như các ngành sản xuất là các điều kiện tốt để công nghiệp bao bì phục hồi phát triển. Một số nhân tố bên ngoài khác tạo ra nhiều cơ hội cho doanh nghiệp trong ngành bao bì gồm: (1) Việc ký kết các hiệp định thương mại tự do; (2) Sự phát triển của thương mại điện tử; (3) Nhu cầu trong nước ngày càng tăng. Tăng trưởng bình quân của ngành bao bì được dự báo trên 13%/năm, trong đó bao bì đóng gói cho ngành thực phẩm luôn đạt mức tăng trưởng bình quân 15-20%; riêng bao bì nhựa đã đạt mức tăng trưởng 25%.

Vì vậy thị trường bao bì nhựa ở trong nước và xuất khẩu vẫn có “cửa sáng” và cơ hội tăng trưởng, mặc dù vẫn còn đó nhiều khó khăn & thách thức. Đây là một trong những lý do chính để gia tăng thị phần, doanh thu xuất khẩu, hướng đến khả năng gia tăng giá trị thương hiệu và sự hiện diện rộng rãi sản phẩm của RDP ở các thị trường này.

- Tháng 09/2022 Công ty đạt Chứng nhận ISO 13485:2016 cho phạm vi sản xuất gia công, cung cấp 09 dòng sản phẩm nhựa trong ngành y tế đối với nhà máy mới - Tạo nền móng đảm bảo chất lượng sản phẩm ổn định làm tăng năng suất, giảm giá thành, tăng năng lực cạnh tranh, nâng cao uy tín thương hiệu, tăng cơ hội xuất khẩu, thâm nhập thị trường thế giới;

- Các hệ thống Quản lý chất lượng ISO 9001: 2015, Quản lý an toàn thực phẩm: ISO 22.000 & FSSC 22000 tiếp tục được tái đánh giá cấp chứng nhận duy trì quản lý chặt chẽ và hiệu quả & đáp ứng đa số yêu cầu của khách hàng, tập đoàn lớn như: Coca Cola, Pepsi, Vinamilk, Dutch Lady, Ajinomoto, Vedan, Nestle, URC, Trung Nguyên, Netscape,...

- Hệ thống quản lý ISO 17025: 2017 về phòng kiểm tra thử nghiệm được đánh giá giám sát đạt yêu cầu – Đảm bảo công tác kiểm nghiệm nguyên vật liệu, bán thành phẩm & sản phẩm giao cho khách hàng đảm bảo độ chính xác cao & hoàn toàn được tin tưởng.

- Tháng 7/2022: Hệ thống quản lý môi trường ISO 14001: 2015 được đánh giá tái cấp chứng nhận đảm bảo hoạt động của công ty đáp ứng các yêu cầu về luật định bảo vệ môi trường & hướng tới công nghệ sản xuất xanh, giảm thiểu rác thải, khí thải, phế thải – Thân thiện với môi trường, nâng cao uy tín thương hiệu công ty.

- Ngoài ra hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn SMETA về trách nhiệm xã hội của Doanh nghiệp đối với người lao động cũng được đánh giá duy trì theo yêu cầu của 02 khách hàng lớn là Coca Cola & Nestle.

- Các Công ty thành viên hoạt động ổn định và hiệu quả, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng và gia tăng lợi ích cho cổ đông trong dài hạn;

- Mạng lưới khách hàng quy mô lớn của công ty vẫn duy trì ổn định và phát triển chắc chắn, song song với công tác đẩy mạnh phát triển khách hàng mới, khách hàng tiềm năng nhằm tạo động lực tăng trưởng trong tương lai;

- Đội ngũ Ban Lãnh đạo Công ty & Cán bộ công nhân viên lành nghề có nhiều kinh nghiệm và vững vàng, ổn định.

- Tuy nhiên song song với các thuận lợi nêu trên thì năm 2023 Công ty cũng phải đối diện nhiều khó khăn & thách thức, như sau:

* Do ảnh hưởng nặng nề của khủng hoảng & suy thoái toàn cầu làm cho:

+ Giá nguyên liệu: Biến động theo hướng tăng & khan hiếm hơn; Giá xăng dầu tăng;

+ Nhu cầu sử dụng & tiêu thụ đầu ra của sản phẩm sụt giảm;

+ Nhân công: Nguồn lao động phổ thông và lao động chuyên môn kỹ thuật ngành nhựa khá khan hiếm và khó tuyển dụng, đặc biệt lao động tại khu vực Long An;

+ Sự cạnh tranh ngày càng gay gắt trong Ngành bao bì nhựa, đặc biệt là sức ép cạnh tranh của các doanh nghiệp sản xuất bao bì nhựa FDI;

+ Lãi suất ngân hàng tăng cao & hạn mức tín dụng giảm mạnh.

2. Mục tiêu doanh thu, lợi nhuận năm 2023:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện Năm 2022	Kế hoạch Năm 2023	Tỷ lệ (%) KH 2023 / TH 2022
1	Tổng Doanh thu	đồng	2.862.075.156.591	2.777.609.554.088	97%
2	Lợi nhuận gộp	đồng	228.534.488.420	320.929.110.289	140%
3	EBITDA	đồng	170.566.776.607	219.153.048.133	128%
4	Lợi nhuận trước thuế	đồng	21.177.516.211	53.768.837.487	254%
5	Lợi nhuận sau thuế	đồng	12.537.941.751	35.303.820.407	282%

3. Giải pháp thực hiện:

- Công ty Cổ phần nhựa Rạng Đông Long An tiếp tục duy trì và phát triển sản xuất các dòng sản phẩm giả da, bao bì mềm đều đang dư công suất, đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu giúp công ty tăng trưởng doanh số, gia tăng lợi nhuận, nâng cao giá trị thương hiệu công ty; đầu tư hoạt động marketing, xây dựng sản thương mại điện tử làm gia tăng sự hiện diện thương hiệu tại các thị trường lớn và thị trường tiềm năng.

- Công ty Cổ phần Trading Rạng Đông mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh thương mại nguyên liệu chính phục vụ ngành nhựa: hạt nhựa, hóa dẻo, DOP, ... nhằm chủ động nguồn nguyên liệu, từng bước khép kín chuỗi giá trị nhằm gia tăng giá trị cho khách hàng và cổ đông;

- Công ty cổ phần Rạng Đông Films tập trung phát triển mạnh các dòng sản phẩm màng PE, PVC, màng nhà kính, màng phủ nông nghiệp, túi siêu thị nhằm đa dạng hóa cơ cấu sản phẩm, gia tăng thị phần, doanh thu và lợi nhuận;

- Hoàn công khánh thành nhà máy mới, đưa Công ty cổ phần Rạng Đông Healthcare đi vào hoạt động ổn định, cung cấp các dòng SP phục vụ ngành y tế đạt mục tiêu 450 tỷ /2023.

- Chăm sóc tốt khách hàng, phát triển khách hàng mới ngành bao bì nhựa, các dòng sản phẩm phục vụ ngành Y tế, vải không dệt đảm bảo tăng trưởng thị phần, doanh số và lợi nhuận;

- Tiếp cận các nguồn vốn vay từ các ngân hàng và các gói hỗ trợ tín dụng lãi suất thấp hơn đáng kể so với vay ngân hàng của chính phủ hỗ trợ doanh nghiệp trong năm 2023 và 2024;

- Duy trì quan hệ tín dụng tốt với các ngân hàng để ổn định dòng tiền phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Tiếp tục chương trình đào tạo, huấn luyện đội ngũ quản lý cùng với cán bộ nhân viên, công nhân để chuyên nghiệp hóa công việc theo hướng công nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu của thị trường và khách hàng cũng như quản lý hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh;
- Thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp cắt giảm, tiết kiệm chi phí trong tất cả các công ty thành viên, liên kết & tất cả các phòng ban, nhà máy trong mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh.
- Đẩy mạnh hoạt động marketing trên các trang mạng xã hội & thiết lập các sàn thương mại điện tử để bán nhiều dòng sản phẩm của công ty;
- Triển khai áp dụng chuyển đổi số trong việc quản lý cũng như khai thác và sử dụng hiệu quả phần mềm quản lý tiên tiến như phần mềm SAP ERP, phần mềm Microsoft Teams 365 & phát triển thêm phần mềm tính giá, phần mềm nhân sự, tự động hoá trong sản xuất; v.v...;
- Xây dựng kế hoạch đưa Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An lên sàn chứng Khoán;
- Tìm kiếm nhà đầu tư chiến lược M&A công ty cổ phần Rạng Đông Film và công ty cổ phần Rạng Đông Healthcare.

Kính thưa Quý Cổ đông!

Năm 2022 Công ty hoàn thành kế hoạch doanh thu là nhờ sự đoàn kết, nỗ lực phấn đấu của tập thể Hội đồng quản trị, Ban Lãnh đạo và Cán bộ công nhân viên Công ty cùng sự tin tưởng, đồng hành, ủng hộ của Quý Cổ đông.

Với những mục tiêu đầy thách thức của năm 2023, Hội đồng quản trị và Ban Lãnh đạo Công ty kêu gọi sự đoàn kết, nỗ lực hơn nữa của tất cả Cán bộ công nhân viên, sự tin tưởng, đồng hành và đồng hành của Quý Cổ đông để giúp Công ty hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2023.

Trân trọng kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp và kính chúc Quý Cổ đông nhiều sức khỏe và thành công.



TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nhà Thanh Thiện

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.



Số: 85/ CV-RDP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding

Ủy ban Kiểm Toán ("UBKT") xin được báo cáo Đại hội đồng cổ đông ("DIHDCD") kết quả hoạt động và giám sát năm 2022 như sau:

I. TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA UBKT

1. Thành phần, cơ cấu UBKT:

UBKT trực thuộc Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding gồm có 2 thành viên, trong đó:

Stt	Họ tên	Chức danh	Vị trí	Ngày bắt đầu / kết thúc
1	Ông Hồ Văn Tuyên	Thành viên độc lập HĐQT	Chủ tịch UBKT	Bắt đầu từ 06/06/2020
2	Ông Nguyễn Trần Vinh	Thành viên độc lập HĐQT	Thành viên	Bắt đầu từ 06/06/2020

2. Cơ chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán:

UBKT hoạt động theo Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán do HĐQT ban hành phù hợp với Điều lệ của Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành (Luật doanh nghiệp 2020, Luật chứng khoán 2019, Nghị định 155 hướng dẫn Luật Chứng khoán, Thông tư 116 Hướng dẫn Luật Doanh nghiệp 2020 và Nghị định 155).

3. Các cuộc họp của UBKT và tham gia của các thành viên:

Stt	Thành viên Ủy ban kiểm toán nội bộ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Ghi chú
1	Ông Hồ Văn Tuyên	4/4	100%	
2	Ông Nguyễn Trần Vinh	4/4	100%	

4. Thù lao và chi phí hoạt động của Ủy ban kiểm toán:

- Chi tiết thù lao của các thành viên Ủy ban kiểm toán được thể hiện trong báo cáo hoạt động HĐQT. Ngoài phần thù lao này, các thành viên UBKT không hưởng thêm các khoản lợi ích hay thù lao nào khác.
- Chi phí hoạt động của Ủy ban kiểm toán năm 2022: tuân thủ theo các quy định và quy chế nội bộ của Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding.

5. Hoạt động giám sát của Ủy ban kiểm toán trong năm 2022 đối với các vấn đề quản trị Công ty:

- UBKT thực hiện giám sát các vấn đề quản trị Công ty thông qua các cuộc họp, trao đổi, cách thức đưa ra Nghị quyết của HĐQT; việc chấp hành các Nghị quyết của HĐQT cũng như cơ chế phân quyền giữa HĐQT và Tổng Giám đốc.

- Hoạt động giám sát của UBKT được triển khai đa dạng qua các kênh báo cáo và tiếp xúc với các thành viên Ban điều hành, Kiểm soát nội bộ, Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng, Trưởng bộ phận pháp chế cũng như Kiểm toán độc lập.
- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, UBKT luôn phối hợp tốt với các thành viên HĐQT, thành viên Ban điều hành và các cán bộ quản lý liên quan và luôn nhận được sự hợp tác từ phía Ban điều hành.
- UBKT thực hiện báo cáo định kỳ hàng quý hoặc đột xuất kết quả giám sát lên HĐQT.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

1. Tình hình thực hiện Nghị quyết của HĐQT

- Tất cả các vấn đề quan trọng đều được thảo luận công khai, dân chủ trong HĐQT. Các vấn đề được đánh giá, thảo luận thấu đáo, cân trọng để đi đến quyết định thống nhất trước khi ra Nghị quyết.
- Ban điều hành luôn bám sát và thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của HĐQT đã ban hành.

2. Tình hình thực hiện kiến nghị của UBKT

Báo cáo giám sát của UBKT được gửi đến HĐQT xem xét. Các khuyến nghị được chấp thuận được gửi đến Ban điều hành và đơn vị liên quan thực hiện.

3. Báo cáo tài chính và hệ thống kế toán

- UBKT ghi nhận và thông qua Báo cáo tài chính ("BCTC") năm 2022 đã được kiểm toán. BCTC năm 2022 được lập và trình bày phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS), không phát hiện các sai sót trọng yếu có thể ảnh hưởng đến tích trung thực của BCTC.
- Không phát hiện các biến động bất thường đối với khoản mục trọng yếu về tài sản và kết quả kinh doanh. Các chính sách kế toán và nguyên tắc xác định ước tính kế toán được áp dụng nhất quán, không có thay đổi trọng yếu được ghi nhận.
- Các giao dịch với các bên liên quan được kiểm soát chặt chẽ và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy định của Công ty về kiểm soát giao dịch bên liên quan, không phát hiện các vấn đề gì cần lưu ý.

4. Hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro

- UBKT đánh giá hoạt động quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ đang được thực hiện ở mức cơ bản, tuy nhiên so với năm trước đã có nhiều cải tiến, hiệu quả hơn được ghi nhận.
- Các quy trình hoạt động đã được ban hành ở các Công ty trong Tập đoàn, các rủi ro trọng yếu được phát hiện và theo dõi, quản lý chặt chẽ vì thế có thể nhận dạng kịp thời, đánh giá phù hợp và có hành động xử lý thích hợp.
- Công ty đã thiết lập bộ máy và cơ chế giám sát tuân thủ cho toàn Tập đoàn.
- Trong năm 2022, do biến động của tình hình kinh tế, tài chính toàn cầu cũng như trong nước, tín dụng bị siết lại và lãi suất cao nên đã ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT và Ban điều hành đã thực hiện quyết liệt các biện pháp thúc đẩy kinh doanh, nâng cao năng lực quản trị hàng tồn kho, giảm áp lực vốn lưu động và cải thiện dòng tiền từ hoạt động kinh doanh nhằm đảm bảo các hoạt động kinh doanh của Tập đoàn tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và các yêu cầu của hệ thống kiểm soát nội bộ.

5. Kiểm toán nội bộ

- Chức năng kiểm toán nội bộ có vai trò quan trọng trong hệ thống quản trị của Công ty và đã được thiết kế, tổ chức thực hiện theo các quy định của pháp luật.
- UBKT luôn theo dõi để đảm bảo hoạt động kiểm toán nội bộ có chất lượng, hiệu quả.

- Năm 2022, Kiểm toán nội bộ đã hoàn thành công việc được giao theo kế hoạch hoạt động được phê duyệt.
 - Để đáp ứng tốt hơn nữa kỳ vọng của HĐQT, Ban lãnh đạo, UBKT đề nghị sớm cùng cố và kiện toàn bộ máy nhân sự Kiểm toán nội bộ phù hợp với nhu cầu thực tế.
- 6. Các vấn đề tuân thủ pháp luật**
- Công ty có bộ máy chuyên trách về pháp lý hỗ trợ các vấn đề pháp lý cho các đơn vị, theo dõi và cập nhập thường xuyên các quy định của pháp luật trong quản lý doanh nghiệp, ngành nghề kinh doanh, đồng thời đánh giá rủi ro pháp lý từ yếu tố chính sách đến việc áp dụng cụ thể tại Công ty. Từ đó, Công ty có kiến nghị để đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.
 - Hàng quý, UBKT thực hiện đánh giá rủi ro pháp lý dựa trên báo cáo của Ban điều hành để đảm bảo rủi ro pháp lý được kiểm soát thích hợp.
- 7. Đánh giá kết quả chất lượng Kiểm toán độc lập**
- UBKT đánh giá Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) đã hoàn thành nhiệm vụ, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ theo hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính niên độ 2022 đã ký kết với Công ty, đáp ứng kỳ vọng của UBKT trên các tiêu chí chủ yếu như: Đảm bảo độ tin cậy, trung thực và chất lượng của báo cáo kiểm toán BCTC; tuân thủ thời hạn kiểm toán theo quy định; tuân thủ các quy định về nghề nghiệp, đảm bảo tính độc lập, khách quan khi đưa ra các ý kiến kiểm toán.

Trân trọng kính chào!

**TM. ỦY BAN KIỂM TOÁN
CHỦ TỊCH ỦY BAN KIỂM TOÁN**



HOÀNG VĂN TUYÊN

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.



CÔNG TY CỔ PHẦN RẠNG ĐÔNG HOLDING

Báo cáo tài chính hợp nhất
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022
đã được kiểm toán



MỤC LỤC

NỘI DUNG	TRANG
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	2 – 3
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	4
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	
Bảng cân đối kế toán hợp nhất	5 – 6
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất	7
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất	8
Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất	9 – 34

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding (sau đây gọi tắt là "Công ty") trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

Khái quát

Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding (trước đây là: Công ty Cổ phần Nhựa Rạng Đông đã được đổi lại tên thành Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 14 ngày 03/06/2019), là công ty cổ phần được hoạt động theo Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300384357 đăng ký lần đầu ngày 28 tháng 03 năm 2005 và các Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi bổ sung kèm theo.

Hoạt động chính của Công ty là: Sản xuất, mua bán hàng nhựa gia dụng, kỹ thuật: màng nhựa, giả da, tôn, ván nhựa, ống nhựa, bao bì in tráng ghép, vật liệu xây dựng, chai nhựa, áo mưa, cặp, túi xách (không: sản xuất vật liệu xây dựng, tái chế phế thải, sản xuất nhựa lỏng hợp, thuốc da tại trụ sở). Chế tạo máy móc, thiết bị ngành nhựa (không gia công cơ khí tại trụ sở). Xây dựng dân dụng, công nghiệp. Sản lắp mặt bằng; Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; Cho thuê văn phòng; Kinh doanh khách sạn, nhà hàng (không kinh doanh khách sạn, nhà hàng tại trụ sở). Mua bán nguyên vật liệu, hóa chất ngành nhựa (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh). Môi giới bất động sản; Kinh doanh nhà. Mua bán hàng gia dụng; Mua bán phế liệu nhựa (không mua bán tại trụ sở); Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển).

Trụ sở chính của Công ty tại số 190 Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các sự kiện sau ngày khóa sổ kế toán lập Báo cáo tài chính hợp nhất

Không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày khóa sổ kế toán lập Báo cáo tài chính hợp nhất đòi hỏi được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Ủy Ban Kiểm toán trong năm và đến ngày lập báo cáo này như sau:

Hội đồng quản trị

Ông Hồ Đức Lam	Chủ tịch	
Ông Hồ Đức Dũng	Thành viên	
Ông Hồ Văn Tuyên	Thành viên độc lập	
Ông Nguyễn Trần Vinh	Thành viên độc lập	
Ông Bùi Đức Thiện	Thành viên	(Từ ngày 07/05/2022)
Bà Lê Thị Thanh Thủy	Thành viên	(Đến ngày 07/05/2022)

Ban Tổng Giám đốc

Ông Hà Thanh Thiên	Tổng Giám đốc	(Từ ngày 01/06/2022)
Ông Hồ Đức Dũng	Tổng Giám đốc	(Đến ngày 01/06/2022)
Ông Trần Minh Dũng	Phó Tổng Giám đốc	

Ủy ban kiểm toán

Ông Hồ Văn Tuyên	Chủ tịch
Ông Nguyễn Trần Vinh	Thành viên

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) đã thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính hợp nhất cho Công ty.

Người đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này là Ông Hồ Đức Lam – Chủ tịch Hội đồng Quản trị. Ông Hà Thanh Thiên – Tổng Giám đốc Công ty được Ông Hồ Đức Lam – Chủ tịch Hội đồng Quản trị ủy quyền để ký báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 theo Giấy Ủy quyền số 2770/GUQ-RDP ngày 31 tháng 5 năm 2022.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (tiếp theo)

Công bố trách nhiệm của Hội đồng Quản trị đối với Báo cáo tài chính hợp nhất

Hội đồng Quản trị Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính hợp nhất, Hội đồng Quản trị Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập các Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Hội đồng Quản trị Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính hợp nhất tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Hội đồng Quản trị Công ty cam kết rằng Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

Thay mặt Hội đồng Quản trị



Hồ Đức Lam
Chủ tịch Hội đồng Quản trị

Ngày 29 tháng 03 năm 2023





Số: 56-2/BCKTHN/TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding được lập ngày 29 tháng 03 năm 2023, từ trang 5 đến trang 34, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31/12/2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Hội đồng Quản trị xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Hội đồng Quản trị cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.



**Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính
Kế toán và Kiểm toán Nam Việt**

Phó Giám đốc

Nguyễn Anh Tuấn
Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số: 1559-2023-152-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2023

Kiểm toán viên

Nguyễn Văn Tĩnh
Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
số: 3919-2022-152-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		1.600.057.066.338	1.316.724.272.293
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	50.759.793.735	30.385.023.269
1. Tiền	111		50.759.793.735	28.601.023.269
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	1.784.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		45.553.520.193	3.480.000.000
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V.2	45.553.520.193	3.480.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		573.122.116.543	522.034.683.258
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.3	379.609.638.385	426.197.207.120
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.4	59.441.343.557	81.245.006.141
3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.5	104.071.000.045	-
4. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.6	31.252.428.326	15.844.763.767
5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.7	(1.252.293.770)	(1.252.293.770)
IV. Hàng tồn kho	140	V.8	879.045.229.619	727.649.963.223
1. Hàng tồn kho	141		879.045.229.619	727.649.963.223
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		51.576.406.248	33.174.602.543
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.9	11.987.838.449	4.400.005.885
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		39.588.569.799	28.745.028.287
3. Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	153	V.15	-	29.568.371
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		861.236.787.881	905.705.112.711
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		16.876.227.632	15.711.340.190
1. Phải thu dài hạn khác	216	V.6	16.876.227.632	15.711.340.190
II. Tài sản cố định	220		634.949.307.415	669.937.459.672
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.11	513.245.273.754	550.086.310.593
- Nguyên giá	222		1.027.294.173.918	1.023.882.975.231
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(514.048.900.164)	(473.796.664.638)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224	V.12	105.429.222.611	102.919.656.461
- Nguyên giá	225		163.304.942.961	145.708.654.491
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		(57.875.720.350)	(42.788.998.030)
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.13	16.274.811.050	16.931.492.618
- Nguyên giá	228		21.973.007.526	21.973.007.526
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(5.698.196.476)	(5.041.514.908)
III. Tài sản dở dang dài hạn	240		16.116.022.842	24.067.677.120
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V.10	16.116.022.842	24.067.677.120
IV. Đầu tư tài chính dài hạn	250	V.2	126.402.667.337	126.085.898.267
1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		126.402.269.417	126.085.500.347
2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		397.920	397.920
V. Tài sản dài hạn khác	260		66.892.562.655	69.902.737.462
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.9	65.613.345.473	68.563.524.295
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	V.19	1.279.217.182	1.339.213.167
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		2.461.293.854.219	2.222.429.385.004

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2022	01/01/2022
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		1.780.828.746.652	1.717.056.189.189
I. Nợ ngắn hạn	310		1.312.128.086.601	1.180.785.498.058
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.14	178.456.520.368	163.089.683.000
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.15	3.338.975.110	14.370.493.626
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.16	10.874.071.281	14.715.133.388
4. Phải trả người lao động	314		6.145.911.393	8.579.240.635
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.17	8.247.692.416	8.054.276.730
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.18	108.454.245.756	109.209.438.439
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.21	996.375.315.799	862.531.877.762
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		235.354.478	235.354.478
II. Nợ dài hạn	330		468.700.660.051	536.270.691.131
1. Phải trả người bán dài hạn	331	V.14	156.937.500.000	156.937.500.000
2. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	V.19	2.629.206.330	2.706.535.928
3. Phải trả dài hạn khác	337	V.18	1.000.000.000	1.462.100.000
4. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.21	308.004.352.151	374.971.599.819
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341	V.20	129.601.570	192.955.384
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		680.465.107.567	505.373.195.816
I. Vốn chủ sở hữu	410		680.465.107.567	505.373.195.816
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.22	490.698.030.000	476.405.860.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		490.698.030.000	476.405.860.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	V.22	25.616.970.000	25.638.570.000
3. Vốn khác của chủ sở hữu	414	V.22	1.912.212.955	1.912.212.955
4. Quỹ đầu tư phát triển	418	V.22	2.998.449.697	2.998.449.697
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.22	(70.946.135.321)	(73.734.275.407)
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		(73.734.275.407)	(108.765.890.422)
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		2.788.140.086	33.031.615.015
6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429	V.23	230.185.580.236	72.152.378.571
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		2.461.293.854.219	2.222.429.385.004

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc






Huỳnh Thanh Diệu

Đỗ Minh Luân

Hà Thanh Thiên

Ngày 29 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT
Năm 2022

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	2.862.075.156.591	2.721.143.077.946
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VI.2	21.539.479.129	9.766.918.120
3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.3	2.840.535.677.462	2.711.376.159.826
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.4	2.612.001.189.042	2.487.882.961.885
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		228.534.488.420	223.493.197.941
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.5	11.534.464.589	5.159.839.033
7. Chi phí tài chính	22	VI.6	103.179.745.878	95.671.952.916
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		90.167.450.331	89.910.534.050
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24	V.2	316.769.070	(964.776.922)
9. Chi phí bán hàng	25	VI.7	36.850.746.473	28.085.190.818
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.8	77.705.031.472	66.733.930.378
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		22.650.198.256	37.197.185.941
12. Thu nhập khác	31	VI.9	2.117.982.707	20.783.758.552
13. Chi phí khác	32	VI.10	3.590.664.752	5.146.009.573
14. Lợi nhuận khác	40		(1.472.682.045)	15.637.748.979
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		21.177.516.211	52.834.934.920
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VI.11	8.642.932.289	14.890.291.935
17. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	VI.12	(3.357.829)	215.826.981
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		12.537.941.751	37.728.816.004
19. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	61		7.962.033.707	33.031.615.015
20. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		4.575.908.044	4.697.200.989
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.13	163	693

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc





Huỳnh Thanh Diệu

Đỗ Minh Luân

Hà Thanh Thiên

Ngày 29 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
Năm 2022

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Mã số	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	21.177.516.211	52.834.934.920
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao tài sản cố định	02	59.221.810.065	59.868.626.368
- (Lãi)/ lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(5.832.440.537)	(18.932.396.541)
- Chi phí lãi vay	06	90.167.450.331	89.910.534.050
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	164.734.336.070	183.681.698.796
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(4.990.327.243)	43.956.248.756
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	(151.395.266.396)	(141.780.603.043)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11	4.767.004.054	2.546.588.687
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	(4.637.651.742)	7.778.314.692
- Tiền lãi vay đã trả	14	(90.111.508.481)	(89.139.967.048)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(11.903.827.686)	(11.832.499.856)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(93.537.241.424)	(4.790.219.016)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định	21	(19.768.088.576)	(57.718.743.856)
2. Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định	22	17.673.140.589	66.573.088.729
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ	23	(95.553.520.193)	(3.480.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay	24	3.480.000.000	3.700.000.000
5. Tiền thu lãi cho vay, lợi nhuận được chia	27	601.282.951	455.877.525
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(93.567.185.229)	9.530.222.398
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu	31	164.270.570.000	-
2. Tiền thu từ đi vay	33	2.441.340.258.709	2.202.331.423.495
3. Tiền trả nợ gốc vay	34	(2.359.288.988.922)	(2.176.087.492.365)
4. Tiền trả nợ gốc thuế tài chính	35	(30.592.642.668)	(26.699.184.029)
5. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(8.250.000.000)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	207.479.197.119	(455.252.899)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	20.374.770.466	4.284.750.483
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	30.385.023.269	26.100.272.786
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	50.759.793.735	30.385.023.269

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc



Huỳnh Thanh Diệu

Ngày 29 tháng 03 năm 2023



Đỗ Minh Luân



Hà Thanh Thiên

Số: 78../CV-RDP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
V/v Lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Rạng Đông Holding;
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022 đã được kiểm toán báo cáo tài chính.

Căn cứ báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán.

		Đơn vị tính: đồng
STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận chưa phân phối năm nay, trong đó:	
	- LNST chưa phân phối năm nay theo KQKD	2.788.140.086
	- LNST chưa phân phối lũy kế cuối kỳ trước	(73.734.275.407)
2	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế cuối năm 2022	(70.946.135.321)
3	Kế hoạch phân phối lợi nhuận như sau:	
	- Trích bổ sung quỹ đầu tư phát triển	-
	- Trích quỹ dự phòng tài chính	-
	- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	-
	- Chia cổ tức	-
4	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại đến cuối 2022 sau khi trích lập các quỹ	(70.946.135.321)

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Rạng Đông Holding kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022 như trên

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận. 



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH 

HỒ ĐỨC LAM

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

Số: 58/ CV-RDP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
V/v Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số: 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Rạng Đông Holding.

Nhằm mục đích nâng cao tính minh bạch và trung thực của Báo cáo tài chính Công ty cổ phần Rạng Đông Holding.

Hội đồng quản trị Công ty đã đưa ra các tiêu chí để lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập sẽ thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính niên độ 2023, các tiêu chí gồm:

- Công ty kiểm toán phải được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận được kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2023;
- Là công ty có uy tín và kinh nghiệm chuyên môn cao;
- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán.

Với các tiêu chí đã đưa ra, kính đề nghị Quý vị cổ đông tham dự Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiến hành đàm phán và lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán được liệt kê dưới đây để ký kết hợp đồng thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính niên độ 2023:

1. Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN)
2. Công ty TNHH PWC (Việt Nam)
3. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
4. Công ty TNHH KPMG

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



HỒ ĐỨC LAM

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

Số: 59./CV-RDP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
V/v Thù lao Hội đồng quản trị
và trích quỹ thưởng Hội đồng quản trị & Ban Điều hành năm 2023

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông.**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần **Rạng Đông Holding**.

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị và trích quỹ thưởng Hội đồng quản trị & Ban Điều hành năm 2023 như sau:

I. Thù lao Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	đồng/người/quý	đồng/người/năm
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	210.000.000	840.000.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị	10.000.000	40.000.000
3	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	10.000.000	40.000.000

II. Trích quỹ thưởng Hội đồng quản trị & Ban Điều hành

1. Mức trích lập

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh và kết quả thực hiện của tập đoàn.

+ Nếu hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế hợp nhất của tập đoàn thì được trích 2,0% quỹ khen thưởng phúc lợi.

+ Nếu hoàn thành vượt chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế hợp nhất của tập đoàn thì được trích 2,0% quỹ khen thưởng phúc lợi và 2,0% phần vượt chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế hợp nhất của tập đoàn.

+ Không hoàn thành, không trích.

2. Quy chế thưởng Hội đồng quản trị & Ban Điều hành

Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định mức chia và tiêu thức chia.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



HỒ ĐỨC LAM

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

Số: 60./CV-RDP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
V/v: Bổ sung ngành nghề kinh doanh

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số: 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số: 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng tại Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Rạng Đông Holding.

1. Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty cụ thể như sau:

STT	Tên ngành nghề	Mã ngành nghề
1	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đầu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính-kế toán).	6619
2	Hoạt động pháp luật Chi tiết: Tư vấn pháp luật, chuẩn bị các tài liệu pháp lý.	6910
3	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
4	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
5	Quảng cáo Chi tiết: Tư vấn, dịch vụ sáng tạo; Kế hoạch truyền thông; Khuếch trương quảng cáo; Marketing điểm bán; Tư vấn marketing.	7310

2. Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Người đại diện theo pháp luật của Công ty tiến hành các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật. Trong phạm vi ngành nghề đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Người đại diện theo pháp luật có toàn quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến việc điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh chi tiết theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc yêu cầu của pháp luật.

3. Giao cho Hội đồng quản trị tiến hành cập nhật nội dung điều chỉnh trong Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



HỒ ĐỨC LAM

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

Số: 64./CV-RDP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
V/v Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số: 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số: 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng tại Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Rạng Đông Holding.

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sau:

- Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần Rạng Đông Holding kèm theo.
- Giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các thủ tục đăng ký/thông báo, công bố thông tin theo quy định của pháp luật toàn bộ nội dung của bản Điều lệ mới.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận. *Đức Lam*

Đức Lam
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



HỒ ĐỨC LAM

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN RẠNG ĐÔNG HOLDING

STT	ĐIỀU	NỘI DUNG ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	GIẢI THÍCH
1	Khoản 5 Điều 2	5. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn quy định tại khoản 2 Điều 59 hoặc gia hạn hoạt động theo quy định tại Điều 60 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty là 50 năm kể từ ngày thành lập.	5. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn quy định tại Điều 54 hoặc gia hạn hoạt động theo quy định tại Điều 55 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty là 50 năm kể từ ngày thành lập.	Sửa lại để đúng với thứ tự điều khoản trong Điều lệ Công ty.
2	Điều 4	1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty: 1) Sản xuất sản phẩm từ plastic. Chi tiết: Sản xuất hàng nhựa gia dụng; sản xuất hàng nhựa kỹ thuật: màng nhựa, giả da, tôn, ván nhựa, ống nhựa, bao bì in-trắng-ghép, vật liệu xây dựng, chai nhựa, áo mưa, cặp, túi xách (không: sản xuất vật liệu xây dựng, tái chế phế thải, sản xuất nhựa tổng hợp, thuộc da tại trụ sở). 11) Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động. Chi tiết: Kinh doanh nhà hàng (không hoạt động tại trụ sở). 12) Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyên). 2. Ngành nghề chính của Công ty: Sản xuất sản phẩm từ plastic. Chi tiết: Sản xuất hàng nhựa gia dụng; sản xuất hàng nhựa kỹ thuật: màng nhựa, giả da, tôn, ván nhựa, ống nhựa, bao bì in-trắng-ghép, vật liệu xây dựng, chai nhựa, áo mưa, cặp, túi xách (không: sản xuất vật liệu xây dựng, tái chế phế thải, sản xuất nhựa tổng hợp, thuộc da tại trụ sở).	1. Ngành nghề chính của Công ty: Sản xuất sản phẩm từ plastic (Mã ngành: 2220) Chi tiết: Sản xuất hàng nhựa gia dụng; sản xuất hàng nhựa kỹ thuật: màng nhựa, giả da, tôn, ván nhựa, ống nhựa, bao bì in-trắng-ghép, vật liệu xây dựng, chai nhựa, áo mưa, cặp, túi xách (không: sản xuất vật liệu xây dựng, tái chế phế thải, sản xuất nhựa tổng hợp, thuộc da tại trụ sở).	Bỏ các ngành nghề chi tiết, chỉ nên ghi ngành chính đã đăng ký, kèm theo đó là Khoản 2. "<i>Ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty có thể thay đổi tùy từng thời điểm, theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông Công ty và được công bố trên Cổng Thông Tin Đăng Ký Doanh Nghiệp Quốc Gia.</i>" Lý do: RDP là Công ty đại chúng nên khi đăng ký bổ sung, điều chỉnh ngành nghề kinh doanh chịu rất nhiều sự điều chỉnh từ các văn bản pháp luật khác nhau và các công ước quốc tế => Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh sẽ yêu cầu điều chỉnh chi tiết ngành nghề khi nộp hồ sơ, hiện tại chưa biết được phải điều chỉnh như thế nào.

3	Khoản 3 Điều 12	3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị.	3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một theo tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định sau đây có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, cụ thể như sau: - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.	Bổ sung để phù hợp với Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020, tỷ lệ nắm giữ cổ phần để thực hiện quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị sẽ do Điều lệ Công ty quy định chi tiết.
---	--------------------	---	--	--

4	Điểm b Khoản 3 Điều 12	b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử.	b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.	Sửa lại để phù hợp với Quy chế nội bộ về quản trị công ty.
5	Khoản 6 Điều 30	6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp nếu Điều lệ công ty không có quy định khác. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên. Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác do Điều lệ công ty quy định và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.	6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp nếu Điều lệ công ty không có quy định khác. Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên. Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử hoặc phương thức khác như tin nhắn qua mạng xã hội (Zalo, Facebook, Viber...) và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty.	Sửa lại để phù hợp với tình hình thực tiễn hoạt động của Hội đồng quản trị => Luật cho phép gửi thông báo mời họp qua các phương thức liên lạc điện tử.

6	Khoản 7 Điều 30	7. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định thời hạn khác ngắn hơn. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.	7. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.	Hiện tại Điều lệ vẫn ghi nhận thời hạn triệu tập lần 2 là 7 ngày, không quy định thời hạn ngắn hơn.
---	--------------------	--	--	---



Thuy

Số: 62./CV-RDP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
V/v Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số: 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số: 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng tại Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Rạng Đông Holding.

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sau:

- Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty kèm theo;
- Giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các thủ tục đăng ký/thông báo, công bố thông tin theo quy định của pháp luật toàn bộ nội dung của bản Quy chế nội bộ về quản trị công ty mới.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận. *Bua*



HỒ ĐỨC LAM

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

Shef

		e) Chủ tịch HĐQT không được kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc của cùng một công ty đại chúng. f) Thành viên HĐQT của một công ty đại chúng không được là thành viên HĐQT tại quá năm (05) công ty khác.	- Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan. e) Chủ tịch HĐQT không được kiêm nhiệm chức danh Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc của Công ty. f) Thành viên HĐQT không được là thành viên HĐQT tại quá năm (05) công ty khác.	
2	CHƯƠNG III III.5.d)	d) Chủ tọa và Thư ký cuộc họp phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung Biên bản họp HĐQT.	d) Chủ tọa và Thư ký cuộc họp và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung Biên bản họp HĐQT.	Bổ sung để phù hợp với Khoản 3 Điều 158 LDN 2020: những người khác không phải chủ tọa và thư ký nhưng nếu có ký tên trên BBH thì phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của BBH.

3	CHƯƠNG III III.5.e)	(Không có quy định)	e) Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nêu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 158 Luật Doanh nghiệp 2020 thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.	Bổ sung để phù hợp với Khoản 2 Điều 158 LDN 2020.
---	---------------------------	---------------------	--	---



Thuy

Số: 63./CV-RDP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
V/v Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số: 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số: 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng tại Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Rạng Đông Holding.

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sau:

- Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị kèm theo;
- Giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các thủ tục đăng ký/thông báo, công bố thông tin theo quy định của pháp luật toàn bộ nội dung của bản Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị mới.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



HỒ ĐỨC LAM

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

**NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN RẠNG ĐÔNG HOLDING**

STT	ĐIỀU	NỘI DUNG QUY CHẾ HIỆN HÀNH	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG	GIẢI THÍCH
1	Khoản 1 Điều 6	 c) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.	 c) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác; d) Thành viên Hội đồng quản trị không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của trên 05 (năm) công ty khác.	Điều chỉnh để phù hợp với quy định pháp luật. Theo quy định tại Khoản 3 Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP: " <i>Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác</i> ".
2	Khoản 2 Điều 7	2. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty không được kiêm Tổng giám đốc.	2. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty không được kiêm Tổng giám đốc/Giám đốc.	Điều chỉnh để phù hợp với quy định pháp luật. Theo quy định tại Khoản 2 Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP: " <i>Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc (Giám đốc) của 01 công ty đại chúng</i> ".

ghy

3	Mục b Khoản 1 Điều 9	b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử.	b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị, cụ thể như sau: - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.	Theo quy định tại Khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020: <i>"Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát".</i> => Như vậy tỷ lệ nắm giữ cổ phần để thực hiện quyền đề cử ứng cử viên HĐQT sẽ do Điều lệ Công ty quy định => Sửa lại tỷ lệ để phù hợp với Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
---	----------------------------	---	---	--

ghuy

4	Điều 9	4. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo nguyên tắc bỏ phiếu.	4. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo nguyên tắc bỏ phiếu. 5. Sau khi đắc cử, trong vòng bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử HĐQT, HĐQT sẽ họp phiên đầu tiên bầu ra Chủ tịch HĐQT và các chức danh khác trong HĐQT và Công ty phải công bố thông tin cho các cổ đông; cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.	Bổ sung để phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 157 Luật Doanh nghiệp 2020: <i>"Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị."</i>
5	Khoản 2 Điều 17	2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.	2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.	Sửa lại để phù hợp với quy định tại Khoản 6 Điều 7 Luật sửa đổi Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự 2022 có hiệu lực kể từ ngày 01/03/2022: <i>"2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu</i>

Chuy

				trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.”.
6	Điều 17	5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.	5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng. 6. Thông báo Nghị quyết Hội đồng quản trị a) Căn cứ vào Biên bản họp Hội đồng quản trị hoặc từ một văn bản Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể soạn thảo ra một văn bản Nghị quyết riêng khác có nội dung đúng theo văn bản gốc. Văn bản Nghị quyết này chỉ cần chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và con dấu của Công ty, có giá trị pháp lý như những Nghị quyết được các thành viên Hội đồng quản trị thông qua tại một cuộc họp được triệu tập và tổ chức theo thông lệ. b) Các Nghị quyết này sẽ được thông tin đến tất cả các thành viên Hội đồng quản trị.	Sửa lại để phù hợp với Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và đáp ứng linh hoạt vào nhu cầu thực tiễn hoạt động của HĐQT.

			c) Các nội dung của Nghị quyết Hội đồng quản trị thuộc phạm vi phải công bố thông tin sẽ được Công ty công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật.	
7	Khoản 1 Điều 23	1. Mọi quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ủy ban kiểm toán là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ủy ban kiểm toán theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.	1. Mọi quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ủy ban kiểm toán là quan hệ trực thuộc và phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ủy ban kiểm toán theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.	Sửa lại để phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 161 Luật Doanh nghiệp 2020: "1. Ủy ban kiểm toán là cơ quan chuyên môn thuộc Hội đồng quản trị. Ủy ban kiểm toán có từ 02 thành viên trở lên. Chủ tịch Ủy ban kiểm toán phải là thành viên độc lập Hội đồng quản trị. Các thành viên khác của Ủy ban kiểm toán phải là thành viên Hội đồng quản trị không điều hành."



Thuy

Số: 64../CV-RDP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
V/v Quy chế ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2023-2028)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số: 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số: 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng tại Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Rạng Đông Holding;
- Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số: 05/NQ-HĐQT ngày 13/03/2023 về việc Thông qua Quy chế ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2023-2028).

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Rạng Đông Holding sẽ tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2023-2028).

Quy chế ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2023-2028) của Công ty cổ phần Rạng Đông Holding như sau:

I. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Quy chế hướng dẫn các điều kiện và thủ tục ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2023-2028) Công ty cổ phần Rạng Đông Holding.

Cổ đông, ứng cử viên ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thực hiện các nội dung của quy chế.

II. Số lượng và cơ cấu thành viên

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 thành viên trong đó có 02 thành viên độc lập Hội đồng quản trị.

III. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2023-2028)

Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 2020;
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- c) Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là cổ đông của Công ty, không mang quốc tịch Việt Nam và/hoặc không cư trú tại Việt Nam;
- d) Thành viên Hội đồng quản trị không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của trên 05(năm) công ty khác.

Thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020, phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà



thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;

d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;

đ) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

IV. Nguyên tắc ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2023-2028)

1. Các cổ đông nắm giữ số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau, đề cử các ứng cử viên Hội đồng quản trị. Số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị mà các nhóm có quyền đề cử thực hiện như sau:

a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;

b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;

c) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;

d) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;

đ) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;

e) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;

g) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;

h) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

2. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Hội đồng quản trị đề xuất. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

V. Hồ sơ ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị

- Văn bản ứng cử hoặc đề cử (theo mẫu)
- Thông tin lý lịch do ứng viên tự khai;
- Bản sao Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn;

- Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);
- Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông (nếu tự ứng cử) hoặc cổ đông, nhóm cổ đông (nếu đề cử) sở hữu liên tục trong 06 tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương của Công ty Chứng khoán nơi cổ đông hoặc nhóm cổ đông đó mở tài khoản hoặc của Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (tính đến ngày 13/03/2023 - ngày chốt Danh sách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty).

- Hồ sơ ứng cử/đề cử phải được gửi về Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 trước 17h00 ngày 31/03/2023 theo địa chỉ sau đây: **Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding - Địa chỉ: 190 Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.**

- Các ứng cử/đề cử được gửi về Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 sau 17h00 ngày 31/03/2023 sẽ xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông trước khi tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2023-2028).

- Đối với các trường hợp đề cử/ứng cử tại Đại hội thì cổ đông/nhóm cổ đông đề cử/ứng cử phải cung cấp ngay hồ sơ đề cử/ứng cử cho Chủ tọa ngay trước khi khai mạc Đại hội để được xem xét.

- Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên Hội đồng quản trị mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

VI. Hiệu lực thi hành

Quy chế ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2023-2028) có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ được áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023./.

Trên đây là toàn bộ nội dung Quy chế ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2023-2028).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. *Được*

FL TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



HỒ ĐỨC LAM



Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu VT.

Số: 77./CV-RDP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
V/v Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2023-2028)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số: 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số: 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng tại Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Rang Đông Holding.

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2023-2028).

Tài liệu đính kèm: Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2023-2028).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận. *phub*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *ph*
CHỦ TỊCH



HỒ ĐỨC LAM

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

Số : 56.../CV-RDP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 03 năm 2023

**QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ (2023-2028)
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số: 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Rạng Đông Holding.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Rạng Đông Holding tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2023-2028) theo các nội dung dưới đây:

Điều 1: Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông của Công ty chốt ngày 13/03/2023).

Điều 2: Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị

2.1. Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 2020;
- b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- c) Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là cổ đông của Công ty, không mang quốc tịch Việt Nam và/hoặc không cư trú tại Việt Nam;
- d) Thành viên Hội đồng quản trị không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của trên 05 (năm) công ty khác.

2.2. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020, phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- a) Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;
- d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;



đ) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

Điều 3: Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị và số lượng thành viên được bầu

3.1 Đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị

1. Các cổ đông nắm giữ số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị mà các nhóm có quyền đề cử thực hiện như sau:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

2. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Hội đồng quản trị đề xuất. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

3.2 Số lượng thành viên được bầu: 05 (năm) thành viên.

Điều 4: Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- **Danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị:** Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

- Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- + Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số phiếu biểu quyết theo mã số tham dự;
- + Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị theo mã số tham dự sở hữu và được ủy quyền;
- + Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban Tổ chức đổi phiếu bầu khác;
- + Cổ đông tiến hành bầu 05 người làm thành viên Hội đồng quản trị trong danh sách ứng cử viên được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội.

Điều 5: Phương thức bầu cử

- Việc biểu quyết bầu 05 người làm thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
- Mỗi cổ đông có tổng số quyền bầu tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Cổ đông chọn thành viên Hội đồng quản trị bằng cách ghi số phiếu biểu quyết của mình vào ô “Số phiếu biểu quyết” của phiếu bầu.

Ghi chú:

Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (có giấy ủy quyền), người được ủy quyền (đại diện cổ đông) có đầy đủ quyền biểu quyết.

Điều 6: Phiếu bầu hợp lệ và không hợp lệ**6.1 Phiếu bầu hợp lệ:**

- Phiếu do Ban Tổ chức phát ra;
- Phiếu bầu đủ hoặc ít hơn số lượng ứng cử viên quy định;
- Phiếu bầu đủ hoặc ít hơn số cổ phần được quyền bầu.

6.2 Phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu không do Ban Tổ chức phát ra;
- Phiếu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền biểu quyết của cổ đông đó sở hữu/được ủy quyền;
- Phiếu bầu quá số lượng thành viên Hội đồng quản trị đã được Đại hội thông qua hoặc không bầu ai trong danh sách ứng cử viên đã được Đại hội thông qua.

Điều 7: Ban Kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu**- Ban Kiểm phiếu**

Ban Kiểm phiếu do Chủ tịch đoàn Đại hội đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- + Hướng dẫn cách thức bỏ phiếu, kiểm tra, niêm phong thùng phiếu, kiểm số phiếu thu về và kiểm phiếu bầu;
- + Xem xét và kết luận các phiếu không hợp lệ;
- + Tiến hành kiểm phiếu;
- + Lập biên bản kiểm phiếu, báo cáo Chủ tịch đoàn Đại hội, công bố kết quả bầu cử, ký vào Biên bản kiểm phiếu, niêm phong phiếu bầu và chuyển cho Chủ tịch đoàn Đại hội để bàn giao cho Hội đồng quản trị lưu trữ theo quy định.

- Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- + Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- + Việc bỏ phiếu kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- + Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- + Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng ban Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 8: Nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị

- Người trúng cử khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận (có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông).
- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định.
- Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.
- Sau khi đắc cử, trong vòng bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng quản trị sẽ họp phiên đầu tiên bầu ra Chủ tịch Hội đồng quản trị và các chức danh khác trong Hội đồng quản trị và Công ty phải công bố thông tin cho các cổ đông; cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một

thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

Điều 9: Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu. Nội dung Biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tỷ lệ quyền biểu quyết của cổ đông tham gia bỏ phiếu so với tổng số quyền biểu quyết của cổ đông tham gia dự họp (theo phương thức bầu dồn phiếu), số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ; Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị đã được Đại hội thông qua; Kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị; Công bố kết quả bầu cử;

- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 10:

- Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tịch đoàn giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Quy chế này gồm có 10 điều, có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua và chỉ được áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Thư
TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



HỒ ĐỨC LAM



Nơi nhận:

- Cổ đông;
- UBCKNN; SGDHCM;
- Lưu.

Số: 65.../CV-RDP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
V/v: Chủ trương M&A (Sáp nhập & Mua bán doanh nghiệp)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số: 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số: 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng tại Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Rạng Đông Holding.

Hội đồng quản trị (“HĐQT”) kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua chủ trương M&A (Sáp nhập & Mua bán doanh nghiệp), cụ thể như sau:

I. NỘI DUNG:

Chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ phần vốn sở hữu của Công ty cổ phần Rạng Đông Holding (RDP) tại các Công ty con, Công ty liên kết bao gồm:

STT	CÔNG TY CON/CÔNG TY LIÊN KẾT	VỐN ĐIỀU LỆ	GIÁ TRỊ VỐN GÓP CỦA RDP	TỶ LỆ VỐN GÓP CỦA RDP
1	Công ty cổ phần Rạng Đông Films	230.000.000.000	179.820.000.000	78.18%
2	Công ty cổ phần Rạng Đông Healthcare	300.000.000.000	122.000.000.000	40.67%

II. GIÁ CHUYỂN NHƯỢNG:

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định giá chuyển nhượng căn cứ chứng thư thẩm định giá do đơn vị thẩm định giá cung cấp nhưng không thấp hơn giá trị góp vốn cộng với các chi phí liên quan đến hoặc/và phát sinh từ việc chuyển nhượng tài sản (nếu có).

III. THỜI GIAN THỰC HIỆN:

Chậm nhất đến hết Quý IV/2023.

IV. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG:

Nguồn vốn cho đầu tư phát triển sản xuất, nguồn vốn lưu động, đầu tư vào các lĩnh vực kinh doanh mới theo định hướng của Tập đoàn Rạng Đông.

V. PHÊ DUYỆT VÀ ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Kính trình ĐHĐCĐ chấp thuận và thống nhất việc giao và ủy quyền cho HĐQT toàn quyền quyết định và thực hiện các công việc cần thiết để triển khai kế hoạch M&A, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:

1. Quyết định nội dung chi tiết của kế hoạch M&A, bao gồm nhưng không giới hạn: hình thức và phương thức tổ chức thực hiện, lựa chọn đơn vị thẩm định giá, phê duyệt kết quả thẩm định giá, xây dựng hồ sơ chào bán và xử lý các tình huống phát sinh khác (nếu có) theo đúng quy định của pháp luật;

2. Quyết định các vấn đề liên quan đến việc sử dụng vốn thu được từ việc chuyển nhượng (bao gồm việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn thu được đính kèm với phương án chuyển nhượng);

3. Quyết định việc cung cấp thông tin, hồ sơ và tài liệu cho các bên tư vấn, các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan;

4. Quyết định và triển khai các thủ tục cần thiết tại hoặc với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tại Việt Nam, để triển khai thực hiện kế hoạch M&A;

5. Thực hiện chế độ báo cáo và công bố thông tin theo quy định hiện hành;

6. Trong trường hợp cần thiết, HĐQT được phép gia hạn thời gian phát hành nhưng không vượt quá 02 Quý;

7. HĐQT có thể ủy quyền lại cho Chủ tịch HĐQT với tư cách là Người đại diện theo pháp luật của Công Ty để thực hiện một hoặc một số nội dung được ĐHĐCĐ ủy quyền nêu trên;

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua. *Đức Lam*



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

HỒ ĐỨC LAM



Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

Số: 66/CV-RDP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
V/v: Chuyển nhượng quyền sử dụng đất

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số: 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Luật Đất đai số: 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;
- Căn cứ Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số: 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng tại Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Rạng Đông Holding.

Hội đồng quản trị ("HĐQT") kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thông qua việc chuyển nhượng một phần quyền sử dụng đất của Công ty liên kết là Công ty CP Rạng Đông Healthcare, cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN VỀ TÀI SẢN SỞ HỮU DỰ KIẾN CHUYỂN NHƯỢNG ("Tài sản"):

Căn cứ:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 447270, sổ vào sổ cấp GCN CT 28064, do Sở Tài nguyên và Môi trường Tỉnh Long An cấp ngày 18/05/2016;
- Bản vẽ trích đo địa chính do Trung tâm Phát triển quỹ đất và dịch vụ Tài nguyên môi trường lập, được Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Long An duyệt ngày 30/09/2022:

1. Thửa đất số: 02 phần đất ký hiệu 3S và 4S thuộc thửa đất số 384 (Bản vẽ đính kèm);
2. Tờ bản đồ số: 25;
3. Địa chỉ thửa đất: Xã Đức Hòa Hạ, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An;
4. Diện tích: 3S = 15.483 m² và 4S = 12.749 m²;
5. Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng;
6. Thời gian sử dụng: Đến hết ngày 28 tháng 08 năm 2056;
7. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất;
8. Hiện trạng: Đất trống.

II. GIÁ CHUYỂN NHƯỢNG:

ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT quyết định giá chuyển nhượng căn cứ chứng thư thẩm định giá do đơn vị thẩm định giá cung cấp nhưng không thấp hơn giá trị nhận góp vốn cộng với các chi phí liên quan đến hoặc/và phát sinh từ việc chuyển nhượng tài sản (nếu có).

III. THỜI GIAN CHUYỂN NHƯỢNG:

Chậm nhất đến hết Quý IV/2023.

IV. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG:

Nguồn vốn cho đầu tư phát triển sản xuất, nguồn vốn lưu động.

V. PHÊ DUYỆT VÀ ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Kính trình ĐHĐCĐ chấp thuận và thống nhất việc giao và ủy quyền cho HĐQT toàn quyền quyết định, phối hợp với HĐQT Công ty liên kết là Công ty CP Rạng Đông Healthcare thực hiện các công việc cần thiết để triển khai việc chuyển nhượng một phần quyền sử dụng đất, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:

1. Quyết định nội dung chi tiết của phương án chuyển nhượng, bao gồm nhưng không giới hạn: hình thức và phương thức chuyển nhượng, tổ chức thực hiện phương án, lựa chọn đơn vị thẩm định & đấu giá, giá khởi điểm, phê duyệt kết quả thẩm định & đấu giá, thực hiện chuyển giao tài sản sang bên tiếp nhận, xử lý tình huống trong trường hợp đấu giá không thành công và xử lý các tình huống phát sinh khác (nếu có) theo đúng quy định của pháp luật;
2. Quyết định các vấn đề liên quan đến việc sử dụng vốn thu được từ việc chuyển nhượng (bao gồm việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn thu được đính kèm với phương án chuyển nhượng);
3. Quyết định việc cung cấp thông tin, hồ sơ và tài liệu cho các bên tư vấn, các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan;
4. Quyết định và triển khai các thủ tục cần thiết tại hoặc với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tại Việt Nam, để triển khai thực hiện phương án chuyển nhượng;
5. Thực hiện chế độ báo cáo và công bố thông tin theo quy định hiện hành;
6. Trong trường hợp cần thiết, HĐQT được phép gia hạn thời gian phát hành nhưng không vượt quá 02 Quý;
7. HĐQT có thể ủy quyền lại cho Chủ tịch HĐQT với tư cách là Người đại diện theo pháp luật của Công Ty để thực hiện một hoặc một số nội dung được ĐHĐCĐ ủy quyền nêu trên;

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua. *Phan*

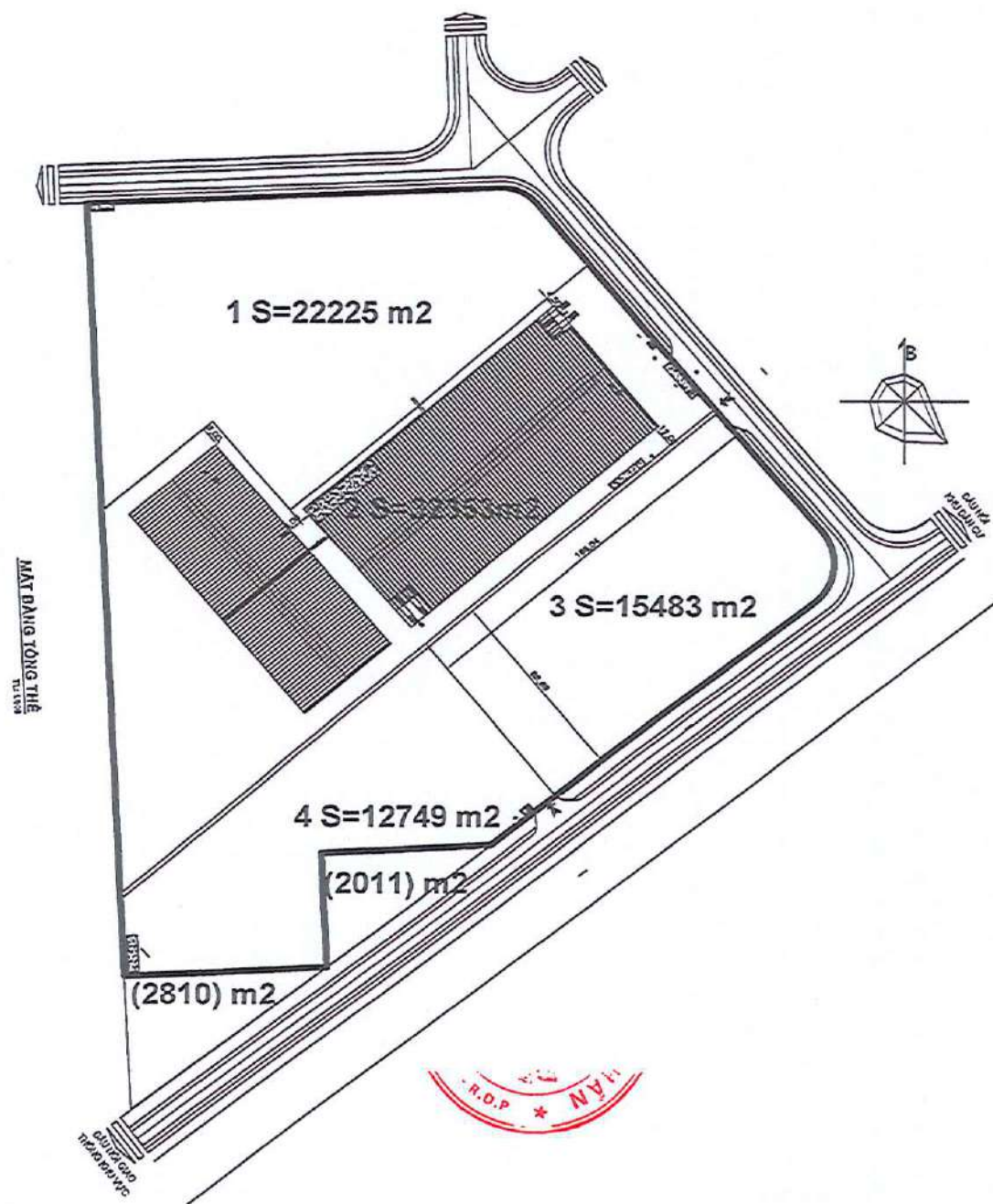
HL TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



HỒ ĐỨC LAM

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.



Số: 57./CV-RDP

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
V/v: Phương án phát hành cổ phiếu ra công chúng lần đầu (IPO)
tại Công ty cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số: 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số: 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng tại Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Nhựa Rạng Đông Holding.

Nhằm mở rộng quy mô, quảng bá thương hiệu và thu hút đầu tư tại Công ty cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An, Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty cổ phần Nhựa Rạng Đông Holding kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2023 xem xét thông qua phương án phát hành cổ phiếu ra công chúng lần đầu (IPO) tại Công ty cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An như sau:

I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH:

Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An;
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông;
Phương thức phát hành:	Phát hành cổ phiếu ra công chúng lần đầu (IPO);
Số lượng dự kiến phát hành:	35.000.000 (Ba mươi năm triệu) cổ phiếu;
Giá phát hành:	ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT quyết định giá phát hành phù hợp với thị trường vào thời điểm phát hành;
Tổng giá trị dự kiến huy động:	ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT quyết định giá trị phát hành phù hợp với thị trường vào thời điểm phát hành và/hoặc không thấp hơn 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu;
Thời gian phát hành:	ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT quyết định thời điểm phù hợp để phát hành, dự kiến trong năm (2023-2024), chậm

nhất hết Quý 1 năm 2025;

Đối tượng phát hành:

Phát hành rộng rãi ra công chúng;

Điều kiện phát hành:

Đáp ứng các điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều 15 Luật chứng khoán 2019:

Thứ nhất, mức vốn điều lệ đã góp tại thời điểm đăng ký chào bán từ 30 tỷ đồng trở lên tính theo giá trị ghi trên sổ kế toán;

Thứ hai, hoạt động kinh doanh của 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán phải có lãi, đồng thời không có lỗ lũy kế tính đến năm đăng ký chào bán;

Thứ ba, có phương án phát hành và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Thứ tư, tối thiểu là 15% số cổ phiếu có quyền biểu quyết phải được bán cho ít nhất 100 nhà đầu tư không phải là cổ đông lớn; trường hợp vốn điều lệ từ 1.000 tỷ đồng trở lên, tỷ lệ tối thiểu là 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết;

Thứ năm, cổ đông lớn trước thời điểm chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng phải cam kết cùng nhau nắm giữ ít nhất 20% vốn điều lệ của công ty tối thiểu là 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán;

Thứ sáu, tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích;

Thứ bảy, có công ty chứng khoán tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng;

Thứ tám, có cam kết và phải thực hiện niêm yết hoặc đăng ký giao dịch cổ phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán sau khi kết thúc đợt chào bán;

Thứ chín, công ty phải mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu của đợt chào bán.

Mục đích phát hành:

- Tăng nguồn vốn lưu động để nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường;
- Tăng năng lực tài chính: Bổ sung nguồn vốn kinh

- doanh để gia tăng năng lực tài chính vững mạnh hơn;
- Tăng vốn cho hoạt động đầu tư: Công ty cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An sẽ có thêm nguồn vốn để thực hiện hoạt động đầu tư nhằm gia tăng lợi nhuận trong dài hạn;
- Động viên khuyến khích người lao động mua cổ phiếu để gắn bó cùng đồng hành và phát triển công ty.

II. PHÊ DUYỆT VÀ ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt và ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc phát hành cổ phiếu ra công chúng lần đầu (IPO) tại Công ty cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An và quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành, cụ thể như sau:

- Lựa chọn các tổ chức trung gian là các công ty chứng khoán, công ty bảo lãnh phát hành, đại lý phát hành..., tổ chức tư vấn luật và bên thứ ba khác liên quan đến việc phát hành;
- Đàm phán và quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của cổ phiếu phổ thông bao gồm nhưng không giới hạn: (i) giá chào bán, (ii) giá trị huy động, (iii) các điều khoản và điều kiện khác phù hợp với điều kiện thị trường và quyền lợi của các bên;
- Ký kết và thực hiện các thỏa thuận, hợp đồng có liên quan để thực hiện đợt phát hành theo phương án nêu trên;
- Thực hiện tất cả các công việc có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu đúng quy định hiện hành;
- Rà soát và chỉnh sửa phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền phù hợp với các quy định của pháp luật;
- Sửa đổi Điều lệ Công ty cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An về phần vốn điều lệ và các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành nêu trên với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Quyết định các vấn đề khác và thực hiện các công việc khác mà HĐQT hoặc Chủ tịch HĐQT thấy là cần thiết liên quan tới việc phát hành;
- Trong trường hợp cần thiết, HĐQT được phép gia hạn thời gian phát hành nhưng không vượt quá 01 Quý;
- Tùy trường hợp cụ thể, HĐQT được ủy quyền cho Tổng giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



HỒ ĐỨC LAM

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.



Rạng đông[®]
Since 1960

PHIẾU BIỂU QUYẾT

Ngày 27 tháng 04 năm 2023

Mã số cổ đông:

.....

Số cổ phần sở hữu : CP

Số cổ phần đại diện : CP

Tổng số biểu quyết : CP

..... CP



PHIẾU BIỂU QUYẾT

CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Tên cổ đông :
Mã số cổ đông :
Số cổ phần sở hữu : CP
Số cổ phần đại diện : CP
Tổng số biểu quyết : CP

STT	Nội dung	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2022			
2	Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023			
3	Thông qua Báo cáo hoạt động của Ủy ban Kiểm toán năm 2022			
4	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính Kế Toán và Kiểm Toán Nam Việt (AASCN) kiểm toán			
5	Thông qua Tờ trình về việc Lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022			
6	Thông qua Tờ trình về việc Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho niên độ tài chính năm 2023			
7	Thông qua Tờ trình về việc Thù lao Hội đồng quản trị và trích quỹ thưởng Hội đồng quản trị & Ban Điều hành năm 2023			
8	Thông qua Tờ trình về việc Bổ sung ngành nghề kinh doanh			
9	Thông qua Tờ trình về việc Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.			
10	Thông qua Tờ trình về việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty			
11	Thông qua Tờ trình về việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị			
12	Thông qua Tờ trình về việc Quy chế ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2023-2028)			
13	Thông qua Tờ trình về việc Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2023-2028)			
14	Thông qua Tờ trình về việc Chủ trương M & A (Sáp nhập & Mua bán doanh nghiệp)			
15	Thông qua Tờ trình về việc Chuyển nhượng quyền sử dụng đất			
16	Thông qua Tờ trình về việc Phương án phát hành cổ phiếu ra công chúng lần đầu (IPO) tại Công ty cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An			
17	Thông qua Tờ trình về việc Thời hạn, danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2023-2028)			

TP.Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 04 năm 2023

Cổ đông

(ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

Quý Cổ đông vui lòng đánh dấu "✓" vào ô thích hợp.

- Phiếu hợp lệ là phiếu có trả lời cụ thể theo các lựa chọn trên.

- Phiếu không hợp lệ là phiếu không có bất cứ ý kiến nào hoặc có từ ý kiến trở lên.



Rạng Đông®
Since 1960

PHIẾU BẦU

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ (2023-2028)

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Tên cổ đông:

Mã số cổ đông:

Số cổ phần sở hữu: CP

Số cổ phần đại diện: CP

Tổng số cổ phần biểu quyết: CP

Tổng số phiếu biểu quyết bầu Thành viên Hội đồng quản trị:

..... phiếu

STT	Ứng cử viên Thành viên Hội đồng quản trị	Số phiếu biểu quyết

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 04 năm 2023

Cổ đông

(ký và ghi rõ họ tên)

Ghi chú

Quý Cổ đông vui lòng chọn ứng cử viên bằng cách ghi số phiếu biểu quyết của mình vào ô "Số phiếu biểu quyết".



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Long An, ngày 27 tháng 04 năm 2023

DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023 CÔNG TY CỔ PHẦN RẠNG ĐÔNG HOLDING

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số: 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số: 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số: 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng tại Nghị định số: 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số: 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính, hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Rạng Đông Holding;
- Căn cứ Biên bản họp số:/BBH-ĐHĐCĐ/2023 ngày 27/04/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Rạng Đông Holding.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Rạng Đông Holding nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

Nội dung 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2022

Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: cổ phần đạt tỉ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nội dung 2. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: cổ phần đạt tỉ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nội dung 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ủy ban Kiểm toán năm 2022

Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: cổ phần đạt tỉ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nội dung 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính Kế Toán và Kiểm Toán Nam Việt (AASCN) kiểm toán.

Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: cổ phần đạt tỉ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nội dung 5. Thông qua Tờ trình về việc Lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022

Căn cứ báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán.

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận chưa phân phối năm nay, trong đó:	
	- LNST chưa phân phối năm nay theo KQKD	2.788.140.086
	- LNST chưa phân phối lũy kế cuối kỳ trước	(73.734.275.407)
2	Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế cuối năm 2022	(70.946.135.321)
3	Kế hoạch phân phối lợi nhuận như sau:	

	- Trích bổ sung quỹ đầu tư phát triển	-
	- Trích quỹ dự phòng tài chính	-
	- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	-
	- Chia cổ tức	-
4	Lợi nhuận chưa phân phối còn lại đến cuối 2022 sau khi trích lập các quỹ	(70.946.135.321)

Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: cổ phần đạt tỉ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nội dung 6. Thông qua Tờ trình về việc Lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho niên độ tài chính năm 2023

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị tiến hành đàm phán và lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán được liệt kê dưới đây để ký kết hợp đồng thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính niên độ 2023:

1. Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN)
2. Công ty TNHH PWC (Việt Nam)
3. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
4. Công ty TNHH KPMG

Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: cổ phần đạt tỉ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nội dung 7. Thông qua Tờ trình về việc Thù lao Hội đồng quản trị và trích quỹ thưởng Hội đồng quản trị & Ban Điều hành năm 2023

I. Thù lao Hội đồng quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	đồng/người/quý	đồng/người/năm
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	210.000.000	840.000.000
2	Thành viên Hội đồng quản trị	10.000.000	40.000.000
3	Thành viên độc lập Hội đồng quản trị	10.000.000	40.000.000

II. Trích quỹ thưởng Hội đồng quản trị & Ban Điều hành

1. Mức trích lập

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh và kết quả thực hiện của tập đoàn.

- + Nếu hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế hợp nhất của tập đoàn thì được trích 2,0% quỹ khen thưởng phúc lợi.
- + Nếu hoàn thành vượt chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế hợp nhất của tập đoàn thì được trích 2,0% quỹ khen thưởng phúc lợi và 2,0% phần vượt chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế hợp nhất của tập đoàn.

+ Không hoàn thành, không trích.

2. Quy chế thưởng Hội đồng quản trị & Ban Điều hành

Chủ tịch Hội đồng quản trị quyết định mức chia và tiêu thức chia

Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: cổ phần đạt tỉ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nội dung 8. Thông qua Tờ trình về việc Bổ sung ngành nghề kinh doanh.

1. Thông qua nội dung bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty cụ thể như sau:

STT	Tên ngành nghề	Mã ngành nghề
1	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính-kế toán).	6619
2	Hoạt động pháp luật Chi tiết: Tư vấn pháp luật, chuẩn bị các tài liệu pháp lý.	6910
3	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
4	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
5	Quảng cáo Chi tiết: Tư vấn, dịch vụ sáng tạo; Kế hoạch truyền thông; Khuếch trương quảng cáo; Marketing điểm bán; Tư vấn marketing.	7310

2. Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Người đại diện theo pháp luật của Công ty tiến hành các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật. Trong phạm vi ngành nghề đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Người đại diện theo pháp luật có toàn quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến việc điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh chi tiết theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và/hoặc yêu cầu của pháp luật.

3. Giao cho Hội đồng quản trị tiến hành cập nhật nội dung điều chỉnh trong Điều lệ Công ty.

Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: cổ phần đạt tỉ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nội dung 9. Thông qua Tờ trình về việc Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

- Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty cổ phần Rạng Đông Holding kèm theo.

- Giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các thủ tục đăng ký/thông báo, công bố thông tin theo quy định của pháp luật toàn bộ nội dung của bản Điều lệ mới.

Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: cổ phần đạt tỉ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nội dung 10. Thông qua Tờ trình về việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty

- Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty kèm theo;

- Giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các thủ tục đăng ký/thông báo, công bố thông tin theo quy định của pháp luật toàn bộ nội dung của bản Quy chế nội bộ về quản trị công ty mới.

Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: cổ phần đạt tỉ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nội dung 11. Thông qua Tờ trình về việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

- Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị kèm theo;

- Giao cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các thủ tục đăng ký/thông báo, công bố thông tin theo quy định của pháp luật toàn bộ nội dung của bản Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị mới.

Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: cổ phần đạt tỉ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nội dung 12. Thông qua Tờ trình về việc Quy chế ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2023-2028)

I. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Quy chế hướng dẫn các điều kiện và thủ tục ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2023-2028) Công ty cổ phần Rạng Đông Holding.

Cổ đông, ứng cử viên ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thực hiện các nội dung của quy chế.

II. Số lượng và cơ cấu thành viên

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là 05 thành viên trong đó có 02 thành viên độc lập Hội đồng quản trị.

III. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2023-2028)

Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 2020;
- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;
- Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là cổ đông của Công ty, không mang quốc tịch Việt Nam và/hoặc không cư trú tại Việt Nam;
- Thành viên Hội đồng quản trị không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của trên 05(năm) công ty khác.

Thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020, phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

- Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít

nhất trong 03 năm liền trước đó;

b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;

d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;

đ) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

IV. Nguyên tắc ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2023-2028)

1. Các cổ đông nắm giữ số cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau, đề cử các ứng cử viên Hội đồng quản trị. Số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị mà các nhóm có quyền đề cử thực hiện như sau:

a) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;

b) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên;

c) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên;

d) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;

đ) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng viên;

e) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;

g) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;

h) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

2. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Hội đồng quản trị đề xuất. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

V. Hồ sơ ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị

- Văn bản ứng cử hoặc đề cử (theo mẫu)

- Thông tin lý lịch do ứng viên tự khai;

- Bản sao Căn cước công dân/Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn;

- Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);

- Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông (nếu tự ứng cử) hoặc cổ đông, nhóm cổ đông (nếu đề cử) sở hữu liên tục trong 06 tháng gần nhất hoặc giấy tờ tương đương của Công ty Chứng khoán nơi cổ đông hoặc nhóm cổ đông đó mở tài khoản hoặc của Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (tính đến ngày 13/03/2023 - ngày chốt Danh sách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty).

- Hồ sơ ứng cử/đề cử phải được gửi về Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 trước 17h00 ngày 31/03/2023 theo địa chỉ sau đây: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Rạng Đông Holding - Địa chỉ: 190 Lạc Long Quân, Phường 3, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- Các ứng cử/đề cử được gửi về Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 sau 17h00 ngày 31/03/2023 sẽ xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông trước khi tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2023-2028).

- Đối với các trường hợp đề cử/ứng cử tại Đại hội thì cổ đông/nhóm cổ đông đề cử/ứng cử phải cung cấp ngay hồ sơ đề cử/ứng cử cho Chủ tọa ngay trước khi khai mạc Đại hội để được xem xét.

- Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên Hội đồng quản trị mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

VI. Hiệu lực thi hành

Quy chế ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2023-2028) có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và chỉ được áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: cổ phần đạt tỉ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nội dung 13. Thông qua Tờ trình về việc Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2023-2028)

Tài liệu đính kèm: Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2023-2028).

Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: cổ phần đạt tỉ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nội dung 14. Thông qua Tờ trình về việc chủ trương M&A (Sáp nhập & Mua bán doanh nghiệp)

I. NỘI DUNG:

Chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ phần vốn sở hữu của Công ty cổ phần Rạng Đông Holding (RDP) tại các Công ty con, Công ty liên kết bao gồm:

STT	CÔNG TY CON/CÔNG TY LIÊN KẾT	VỐN ĐIỀU LỆ	GIÁ TRỊ VỐN GÓP CỦA RDP	TỶ LỆ VỐN GÓP CỦA RDP
1	Công ty cổ phần Rạng Đông Films	230.000.000.000	179.820.000.000	78.18%
2	Công ty cổ phần Rạng Đông Healthcare	300.000.000.000	122.000.000.000	40.67%

II. GIÁ CHUYỂN NHƯỢNG:

ĐHĐCĐ uỷ quyền cho HĐQT quyết định giá chuyển nhượng căn cứ chứng thư thẩm định giá do đơn vị thẩm định giá cung cấp nhưng không thấp hơn giá trị góp vốn cộng với các chi phí liên quan đến hoặc/và phát sinh từ việc chuyển nhượng tài sản (nếu có).

III. THỜI GIAN THỰC HIỆN:

Chậm nhất đến hết Quý IV/2023.

IV. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG:

Nguồn vốn cho đầu tư phát triển sản xuất, nguồn vốn lưu động, đầu tư vào các lĩnh vực kinh doanh mới theo định hướng của Tập đoàn Rạng Đông.

V. PHÊ DUYỆT VÀ UỶ QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Kính trình ĐHĐCĐ chấp thuận và thống nhất việc giao và uỷ quyền cho HĐQT toàn quyền quyết định và thực hiện các công việc cần thiết để triển khai kế hoạch M&A, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:

1. Quyết định nội dung chi tiết của kế hoạch M&A, bao gồm nhưng không giới hạn: hình thức và phương thức tổ chức thực hiện, lựa chọn đơn vị thẩm định giá, phê duyệt kết quả thẩm định giá, xây dựng hồ sơ chào bán và xử lý các tình huống phát sinh khác (nếu có) theo đúng quy định của pháp luật;
2. Quyết định các vấn đề liên quan đến việc sử dụng vốn thu được từ việc chuyển nhượng (bao gồm việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn thu được đính kèm với phương án chuyển nhượng);
3. Quyết định việc cung cấp thông tin, hồ sơ và tài liệu cho các bên tư vấn, các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan;
4. Quyết định và triển khai các thủ tục cần thiết tại hoặc với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tại Việt Nam, để triển khai thực hiện kế hoạch M&A;

5. Thực hiện chế độ báo cáo và công bố thông tin theo quy định hiện hành;
6. Trong trường hợp cần thiết, HĐQT được phép gia hạn thời gian phát hành nhưng không vượt quá 02 Quý;
7. HĐQT có thể ủy quyền lại cho Chủ tịch HĐQT với tư cách là Người đại diện theo pháp luật của Công Ty để thực hiện một hoặc một số nội dung được ĐHĐCĐ ủy quyền nêu trên.
Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: cổ phần đạt tỉ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nội dung 15. Thông qua Tờ trình về việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất

Thông qua việc chuyển nhượng một phần quyền sử dụng đất của Công ty liên kết là Công ty CP Rạng Đông Healthcare, cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN VỀ TÀI SẢN SỞ HỮU DỰ KIẾN CHUYỂN NHƯỢNG (“Tài sản”):

Căn cứ:

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CD 447270, số vào sổ cấp GCN CT 28064, do Sở Tài nguyên và Môi trường Tỉnh Long An cấp ngày 18/05/2016;
- Bản vẽ trích đo địa chính do Trung tâm Phát triển quỹ đất và dịch vụ Tài nguyên môi trường lập, được Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Long An duyệt ngày 30/09/2022:

1. Thửa đất số: 02 phần đất ký hiệu 3S và 4S thuộc thửa đất số 384 (Bản vẽ đính kèm);
2. Tờ bản đồ số: 25;
3. Địa chỉ thửa đất: Xã Đức Hòa Hạ, Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An;
4. Diện tích: 3S = 15.483 m² và 4S = 12.749 m²;
5. Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng;
6. Thời gian sử dụng: Đến hết ngày 28 tháng 08 năm 2056;
7. Nguồn gốc sử dụng đất: Nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất;
8. Hiện trạng: Đất trống.

II. GIÁ CHUYỂN NHƯỢNG:

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định giá chuyển nhượng căn cứ chứng thư thẩm định giá do đơn vị thẩm định giá cung cấp nhưng không thấp hơn giá trị nhận góp vốn cộng với các chi phí liên quan đến hoặc/và phát sinh từ việc chuyển nhượng tài sản (nếu có).

III. THỜI GIAN CHUYỂN NHƯỢNG:

Chậm nhất đến hết Quý IV/2023.

IV. MỤC ĐÍCH CHUYỂN NHƯỢNG:

Nguồn vốn cho đầu tư phát triển sản xuất, nguồn vốn lưu động.

V. PHÊ DUYỆT VÀ ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Kính trình ĐHĐCĐ chấp thuận và thống nhất việc giao và ủy quyền cho HĐQT toàn quyền quyết định, phối hợp với HĐQT Công ty liên kết là Công ty CP Rạng Đông Healthcare thực hiện các công việc cần thiết để triển khai việc chuyển nhượng một phần quyền sử dụng đất, bao gồm nhưng không giới hạn các công việc sau:

1. Quyết định nội dung chi tiết của phương án chuyển nhượng, bao gồm nhưng không giới hạn: hình thức và phương thức chuyển nhượng, tổ chức thực hiện phương án, lựa chọn đơn vị thẩm định & đấu giá, giá khởi điểm, phê duyệt kết quả thẩm định & đấu giá, thực hiện chuyển giao tài sản sang bên tiếp nhận, xử lý tình huống trong trường hợp đấu giá không thành công và xử lý các tình huống phát sinh khác (nếu có) theo đúng quy định của pháp luật;
2. Quyết định các vấn đề liên quan đến việc sử dụng vốn thu được từ việc chuyển nhượng (bao gồm việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh kế hoạch sử dụng vốn thu được đính kèm với phương án chuyển nhượng);
3. Quyết định việc cung cấp thông tin, hồ sơ và tài liệu cho các bên tư vấn, các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan;
4. Quyết định và triển khai các thủ tục cần thiết tại hoặc với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tại Việt Nam, để triển khai thực hiện phương án chuyển nhượng;
5. Thực hiện chế độ báo cáo và công bố thông tin theo quy định hiện hành;
6. Trong trường hợp cần thiết, HĐQT được phép gia hạn thời gian phát hành nhưng không vượt quá 02 Quý;

7. HĐQT có thể ủy quyền lại cho Chủ tịch HĐQT với tư cách là Người đại diện theo pháp luật của Công Ty để thực hiện một hoặc một số nội dung được ĐHĐCĐ ủy quyền nêu trên.
Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: cổ phần đạt tỉ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nội dung 16. Thông qua Tờ trình về việc Phương án phát hành cổ phiếu ra công chúng lần đầu (IPO) tại Công ty cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An

I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH:

Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An;
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông;
Phương thức phát hành:	Phát hành cổ phiếu ra công chúng lần đầu (IPO);
Số lượng dự kiến phát hành:	35.000.000 (Ba mươi năm triệu) cổ phiếu;
Giá phát hành:	ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định giá phát hành phù hợp với thị trường vào thời điểm phát hành;
Tổng giá trị dự kiến huy động:	ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định giá trị phát hành phù hợp với thị trường vào thời điểm phát hành và/hoặc không thấp hơn 10.000 (Mười nghìn) đồng/cổ phiếu;
Thời gian phát hành:	ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định thời điểm phù hợp để phát hành, dự kiến trong năm (2023-2024), chậm nhất hết Quý 1 năm 2025;
Đối tượng phát hành:	Phát hành rộng rãi ra công chúng;
Điều kiện phát hành:	Đáp ứng các điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều 15 Luật chứng khoán 2019:

Thứ nhất, mức vốn điều lệ đã góp tại thời điểm đăng ký chào bán từ 30 tỷ đồng trở lên tính theo giá trị ghi trên sổ kế toán;

Thứ hai, hoạt động kinh doanh của 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán phải có lãi, đồng thời không có lỗ lũy kế tính đến năm đăng ký chào bán;

Thứ ba, có phương án phát hành và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Thứ tư, tối thiểu là 15% số cổ phiếu có quyền biểu quyết phải được bán cho ít nhất 100 nhà đầu tư không phải là cổ đông lớn; trường hợp vốn điều lệ từ 1.000 tỷ đồng trở lên, tỷ lệ tối thiểu là 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết;

Thứ năm, cổ đông lớn trước thời điểm chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng phải cam kết cùng nhau nắm giữ ít

nhất 20% vốn điều lệ của công ty tối thiểu là 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán;

Thứ sáu, tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích;

Thứ bảy, có công ty chứng khoán tư vấn hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng;

Thứ tám, có cam kết và phải thực hiện niêm yết hoặc đăng ký giao dịch cổ phiếu trên hệ thống giao dịch chứng khoán sau khi kết thúc đợt chào bán;

Thứ chín, công ty phải mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu của đợt chào bán.

Mục đích phát hành:

- Tăng nguồn vốn lưu động để nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường;
- Tăng năng lực tài chính: Bổ sung nguồn vốn kinh doanh để gia tăng năng lực tài chính vững mạnh hơn;
- Tăng vốn cho hoạt động đầu tư: Công ty cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An sẽ có thêm nguồn vốn để thực hiện hoạt động đầu tư nhằm gia tăng lợi nhuận trong dài hạn;
- Động viên khuyến khích người lao động mua cổ phiếu để gắn bó cùng đồng hành và phát triển công ty.

II. PHÊ DUYỆT VÀ ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt và ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc phát hành cổ phiếu ra công chúng lần đầu (IPO) tại Công ty cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An và quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến đợt phát hành, cụ thể như sau:

- Lựa chọn các tổ chức trung gian là các công ty chứng khoán, công ty bảo lãnh phát hành, đại lý phát hành..., tổ chức tư vấn luật và bên thứ ba khác liên quan đến việc phát hành;
- Đàm phán và quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của cổ phiếu phổ thông bao gồm nhưng không giới hạn: (i) giá chào bán, (ii) giá trị huy động, (iii) các điều khoản và điều kiện khác phù hợp với điều kiện thị trường và quyền lợi của các bên;
- Ký kết và thực hiện các thoả thuận, hợp đồng có liên quan để thực hiện đợt phát hành theo phương án nêu trên;
- Thực hiện tất cả các công việc có liên quan đến việc phát hành cổ phiếu đúng quy định hiện hành;
- Rà soát và chỉnh sửa phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền phù hợp với các quy định của pháp luật;
- Sửa đổi Điều lệ Công ty cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An về phần vốn điều lệ và các thủ tục thay đổi đăng ký doanh nghiệp của Công ty cổ phần Nhựa Rạng Đông Long An liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ theo kết quả của đợt phát hành nêu trên với Cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Quyết định các vấn đề khác và thực hiện các công việc khác mà HĐQT hoặc Chủ tịch HĐQT thấy là cần thiết liên quan tới việc phát hành;
- Trong trường hợp cần thiết, HĐQT được phép gia hạn thời gian phát hành nhưng không vượt quá 01 Quý;



- Tuỳ trường hợp cụ thể, HĐQT được uỷ quyền cho Tổng giám đốc để thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể nêu trên.

Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: cổ phần đạt tỉ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nội dung 17. Thông qua Tờ trình về việc Thời hạn, danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ (2023-2028)

Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: cổ phần đạt tỉ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nội dung 18. Thông qua danh sách trúng cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Rạng Đông Holding nhiệm kỳ (2023-2028)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Số CMND/CCCD, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ thường trú

Số lượng cổ phần biểu quyết tán thành: cổ phần đạt tỉ lệ% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Rạng Đông Holding tổ chức triển khai thực hiện các thủ tục đăng ký/thông báo, công bố thông tin liên quan đến các nội dung nêu tại Điều 1 trên đây theo quy định của pháp luật và báo cáo kết quả thực hiện cho kỳ Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Điều 3. Tất cả các cổ đông của Công ty cổ phần Rạng Đông Holding, thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ủy ban kiểm toán, Ban Tổng giám đốc và toàn thể cán bộ nhân viên Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Nơi nhận:

- Cổ đông RDP;
- UBCKNN;
- SGDHCM;
- Các TV HĐQT;
- UBKT; Ban TGD;
- Website RDP;
- Lưu.